



TÁM MƯƠI NĂM
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HÀ TĨNH
1946-2026



TÁM MƯƠI NĂM
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HÀ TĨNH
1946-2026

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 2 tháng 9 năm 1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, trình trọng khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngay sau đó, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời vào ngày 3 tháng 9, Người đã đề nghị: “Tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu”.

Đáp lại lời kêu gọi thiêng liêng ấy, ngày 6 tháng 1 năm 1946 đã đi vào lịch sử dân tộc như một “Ngày hội non sông”. Lần đầu tiên, mọi công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, dân tộc hay tôn giáo, đã tự do cầm lá phiếu để lựa chọn những người đại diện cho mình, cùng nhau xây dựng nên Quốc hội, “cơ quan quyền lực tối cao để ấn định cho nước Việt Nam một Hiến pháp dân chủ cộng hòa”.

Sự ra đời của Quốc hội, việc thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến và sự thông qua bản Hiến pháp đầu tiên năm 1946 là những thành quả vĩ đại, tựa “những trái núi lớn đột khởi” giữa hoàn cảnh đất nước “ngàn cân treo sợi tóc”. Đó là kết tinh của gần chín thập kỷ đấu tranh giành độc lập của dân tộc, trực tiếp là 15 năm theo ngọn cờ của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Đây cũng chính là hiện thực sinh động về một nhà nước pháp quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Hòa chung niềm vui và trách nhiệm lớn lao của cả nước, nhân dân Hà Tĩnh đã tham gia vào 15 kỳ bầu cử Quốc hội với tất cả niềm tự hào và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Từ khóa I đến khóa XV, dù trong những giai đoạn lịch sử khác nhau, các Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh (bao gồm cả ba khóa Nghệ Tĩnh) đều đã hoàn thành xuất sắc trọng trách mà nhân dân giao phó.

Nhân dịp tiến tới kỷ niệm 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên (6/1/1946 - 6/1/2026), Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XV trân trọng cho ra mắt cuốn sách “80 năm Đoàn Đại biểu Quốc

hội Hà Tĩnh”. Cuốn sách này là sự kế thừa, chỉnh sửa và bổ sung từ ấn phẩm “70 năm Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh” đã xuất bản năm 2015, nhằm ghi lại những dấu ấn lịch sử vẻ vang và đóng góp một phần nhỏ vào kho tàng tư liệu quý báu của tỉnh nhà.

Tư liệu mà nhóm biên soạn sử dụng trong sách có nguồn từ Thư viện Quốc hội Việt Nam. Có thể so với một số nguồn tài liệu khác sẽ có sự không đồng nhất, nhưng chúng tôi xem đó là tài liệu đáng tin cậy và có tính pháp lý cao nhất.

Sách “80 năm Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh” có bốn phần:

Phần 1: Quốc hội Việt Nam 1946-2026.

Phần 2: Danh sách và tóm tắt tiểu sử đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh từ khóa I đến khóa XV.

Phần 3: Danh sách và tóm tắt tiểu sử đại biểu Quốc hội là người Hà Tĩnh bầu cử tại các địa phương khác từ khóa I đến khóa XV.

Phần 4: Một số hình ảnh của Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh qua các thời kỳ.

Điều đáng ghi nhận của lần xuất bản này là đã bổ sung thêm các đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh mà lần xuất bản trước còn thiếu, cũng như bổ sung thêm các đại biểu Quốc hội là người Hà Tĩnh bầu cử tại các địa phương khác. Cùng với đó, hình ảnh các đại biểu lần này cũng đã được chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ và đẹp hơn.

Dù đã hết sức cố gắng trong quá trình sưu tầm, biên soạn, song do thời gian gấp và kinh phí hạn hẹp nên cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý chân thành từ quý vị Đại biểu Quốc hội và bạn đọc để ấn phẩm được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

TRẦN ĐÌNH GIA

Phó Trưởng đoàn chuyên trách phụ trách

Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh khoá XV.

PHẦN I



**QUỐC HỘI VIỆT NAM
1946-2026**



Lịch sử hình thành và phát triển của Quốc hội Việt Nam

Trải qua tám thập kỷ, Quốc hội Việt Nam đã luôn đồng hành cùng dân tộc, là hiện thân của ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, ghi những dấu ấn sâu đậm trong từng giai đoạn lịch sử trọng đại của đất nước. Từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên khai sinh ra Quốc hội trong bối cảnh đất nước đang ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” sau Cách mạng Tháng Tám 1945, đến một cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, lịch sử Quốc hội đã khẳng định sự phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam.

Giai đoạn khai sinh và đặt nền móng (1946 - 1960): Quốc hội của độc lập, thống nhất và kháng chiến

Sự ra đời của Quốc hội Việt Nam gắn liền với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 3 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị: “Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu” để khẳng định tư cách pháp lý của một nhà nước độc lập, có chủ quyền.

Trong bối cảnh đất nước vô cùng hiểm nghèo, thù trong giặc ngoài không ngừng chống phá, cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ngày 6 tháng 1 năm 1946 đã diễn ra thắng lợi trên cả nước. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại, lần đầu tiên trong lịch sử, mọi người dân Việt Nam từ 18 tuổi, không phân biệt

QUỐC HỘI GIỚI THIỆU
(Sắp theo trung tâm)

Đ. HOANG-VAN-DUC
Ký sự Cảnh tượng
Cử viên Trung ương Việt Nam
Đảng Dân Đảng
Chủ tịch Tổng hội Việt kiều
Cộng Quốc
Số 10-11-1946

QUỐC HỘI

NHẬT BÁO CHỈ RA TRONG KỲ TỔNG TUYỂN CỬ
Chỉ nhiệm: Tuân-như-Tai - Tòa báo: 71, phố Hàng Trống Hà-nội - Giấy in: 30

HỘI QUỐC DÂN ĐỒNG BẢO

hôm nay

TẤT CẢ ĐỀU ĐI VỀ CỬ!
RỬU CỬ LÀ KHANG CHIẾN!
RỬU CỬ LÀ KIẾN QUỐC!

Đ. HOANG-VAN-DUC
Ký sự Cảnh tượng
Cử viên Trung ương Việt Nam
Đảng Dân Đảng
Chủ tịch Tổng hội Việt kiều
Cộng Quốc
Số 10-11-1946

QUỐC HỘI

NHẬT BÁO CHỈ RA TRONG KỲ TỔNG TUYỂN CỬ
Chỉ nhiệm: Tuân-như-Tai - Tòa báo: 71, phố Hàng Trống Hà-nội - Giấy in: 30

HỘI QUỐC DÂN ĐỒNG BẢO

hôm nay

TẤT CẢ ĐỀU ĐI VỀ CỬ!
RỬU CỬ LÀ KHANG CHIẾN!
RỬU CỬ LÀ KIẾN QUỐC!



**CHỦ TỊCH
HỒ CHÍ MINH**

6.1.46 *Hồ Chí Minh*

ĐƠN PHẬN

Phong van HỒ CHỮ TỊCH

của chúng ta trong
cải ngày lịch sử

Phong van HỒ CHỮ TỊCH
về ngày Tổng tuyển cử

Số báo đặc biệt của báo *Quốc hội* ra trong ngày Tổng tuyển cử (06/01/1946)

nam nữ, giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo, đều được thực hiện quyền công dân của mình[]. Hơn 90% cử tri đã đi bỏ phiếu, bất chấp sự phá hoại của các thế lực phản động, thể hiện khát vọng độc lập, tự do và niềm tin sắt đá vào Chính phủ mới. Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đã khai sinh ra Quốc hội khóa I, cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, đặt nền móng vững chắc cho Nhà nước dân chủ nhân dân[].

Tại kỳ họp thứ nhất (2/3/1946), Quốc hội đã thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến toàn quốc [] do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu và Ban Thường trực Quốc hội. Một trong những thành tựu lập pháp nổi bật nhất của Quốc hội khóa I là việc thông qua Hiến pháp năm 1946. Đây là bản Hiến pháp dân chủ, tiến bộ, ghi nhận các quyền tự do, dân chủ của công dân, trở thành vũ khí chính trị, pháp lý sắc bén trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập non trẻ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ, do điều kiện chiến tranh, Quốc hội không thể họp thường xuyên. Với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Quốc hội đã trao quyền cho Ban Thường trực Quốc hội và Chính phủ để linh hoạt, chủ động trong chỉ đạo, điều hành cuộc kháng chiến. Dù hoạt động trong hoàn cảnh đặc biệt, Quốc hội khóa I kéo dài từ năm 1946 đến 1960, là nhiệm kỳ dài nhất trong lịch

sử Quốc hội Việt Nam [] vẫn luôn là biểu tượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ sở pháp lý vững chắc cho cuộc kháng chiến kiến quốc đi đến thắng lợi.

Đến năm 1959, tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa I đã thông qua Hiến pháp năm 1959 được Quốc hội khóa I thông qua tại kỳ họp thứ 11 (ngày 31/12/1959), chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/1960, nhằm thể chế hóa đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc [] sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, tạo cơ sở pháp lý cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước.

Giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1960 - 1976)

Giai đoạn này bao gồm các nhiệm kỳ Quốc hội từ khóa II đến khóa V, hoạt động trong bối cảnh đất nước tạm thời bị chia cắt hai miền với hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau. Quốc hội đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, động viên toàn dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm hậu phương lớn và chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Hoạt động lập pháp của Quốc hội trong thời kỳ này tập trung vào việc xây dựng nền kinh tế kế hoạch hóa, cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quốc phòng. Nhiều đạo luật, pháp lệnh quan trọng về kinh tế, văn hóa, xã hội đã được ban hành, góp phần tạo nên những cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Bên cạnh đó, Quốc hội đã thực hiện tốt chức năng quyết định các vấn đề trọng đại của quốc gia, đặc biệt là các chủ trương, chính sách đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Các nghị quyết của Quốc hội thể hiện ý chí sắt đá của toàn dân tộc, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Quốc hội cũng là diễn đàn để lên án tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, non sông thu về một mối, nhiệm vụ cấp bách đặt ra là thống nhất đất nước về mặt nhà nước. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước (Quốc hội khóa VI) được tổ chức ngày 25 tháng 4 năm 1976. Sự kiện này đã hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp thống nhất Tổ quốc. Tại kỳ họp đầu tiên (tháng 6 - 7/1976), Quốc hội khóa VI đã đưa ra những quyết sách lịch sử: đổi tên nước thành Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam [], quyết định Quốc huy, Quốc kỳ, Quốc ca và đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định thành Thành phố Hồ Chí Minh, chính thức

hóa sự thống nhất non sông trên phương diện pháp lý.

Giai đoạn cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và bắt đầu công cuộc Đổi mới (1976 - 1992)

Đây là giai đoạn đất nước phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách từ hậu quả nặng nề của chiến tranh, sự bao vây cấm vận của các thế lực thù địch và những khiếm khuyết của mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp. Quốc hội khóa VI và khóa VII đã hoạt động trong bối cảnh đó.

Đầu ấn quan trọng nhất của Quốc hội trong giai đoạn này là việc thông qua Hiến pháp năm 1980. Bản Hiến pháp này đã thể chế hóa cơ chế quản lý kinh tế - xã hội tập trung, bao cấp, phản ánh nhận thức về chủ nghĩa xã hội thời bấy giờ. Vai trò của Quốc hội chủ yếu là cụ thể hóa và hợp pháp hóa các chủ trương, đường lối của Đảng.

Tuy nhiên, chính thực tiễn khủng hoảng kinh tế - xã hội đã đòi hỏi phải có sự thay đổi. Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) đã khởi xướng công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước, mở ra một thời kỳ lịch sử mới. Quốc hội khóa VIII (1987-1992) được xem là Quốc hội của thời kỳ đầu Đổi mới. Hoạt động của Quốc hội đã có những chuyển biến quan trọng, từng bước thoát khỏi tư duy cũ.

Điểm son chói lọi của Quốc hội khóa VIII là việc soạn thảo và thông qua Hiến pháp năm 1992. Bản Hiến pháp này đã chính thức thể chế hóa đường lối Đổi mới của Đảng, thừa nhận sự tồn tại khách quan của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là bước đột phá về tư duy lập pháp, tạo hành lang pháp lý cho sự phát triển kinh tế - xã hội, giải phóng sức sản xuất và mở rộng dân chủ.

Giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1992 đến nay)

Từ Quốc hội khóa IX đến nay, hoạt động của Quốc hội đã có những bước phát triển vượt bậc, ngày càng khẳng định vị thế là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, thực chất và hiệu quả hơn.

Về hoạt động lập pháp, Quốc hội đã tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi để phục vụ công cuộc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng nhà nước pháp quyền. Hàng trăm bộ luật, luật đã được ban hành, điều chỉnh hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế, dân sự, hình sự đến hành chính, lao động, đất đai... Tiêu biểu như Bộ luật Dân sự (1995, sửa



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Phó Trưởng ban thường trực Quốc hội Tôn Đức Thắng vào hội trường dự Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa I tại chiến khu Việt Bắc (12/1953)

đổi 2005, 2015), Bộ luật Hình sự (1985, sửa đổi 1999, 2015), Luật Doanh nghiệp (1999, 2005, 2014, 2020), Luật Đầu tư (2005, 2014, 2020), Luật Đất đai (1993, 2003, 2013) []... đã tạo ra một môi trường pháp lý ngày càng minh bạch, bình đẳng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và hội nhập quốc tế. Đỉnh cao của hoạt động lập pháp là việc Quốc hội khóa XIII thông qua Hiến pháp sửa đổi năm 2013 [], bản Hiến pháp của thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế, với nhiều điểm mới về quyền con người, quyền công dân, về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

Về hoạt động giám sát tối cao, Quốc hội ngày càng thể hiện vai trò rõ nét và mạnh mẽ hơn. Các phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại nghị trường ngày càng thẳng thắn, dân chủ, đi vào trọng tâm, được cử tri và nhân dân cả nước quan tâm, theo dõi. Hoạt động giám sát chuyên đề, việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn đã trở thành những công cụ giám sát hữu hiệu, góp phần nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước và người đứng đầu.

Về quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, Quốc hội đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước nhân dân khi thảo luận và quyết định các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm, dự toán ngân sách nhà nước, các công trình, dự án trọng điểm quốc gia như nhà máy thủy điện



Đoàn đại biểu Quốc hội Nam Bộ tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa I (3/1955)

Son La, đường Hồ Chí Minh, sân bay Long Thành... Việc phê chuẩn các hiệp định quốc tế quan trọng, đặc biệt là việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) hay các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, đã thể hiện tầm nhìn và quyết tâm hội nhập sâu rộng của Việt Nam.

Tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội cũng không ngừng được đổi mới theo hướng chuyên nghiệp, dân chủ và hiệu quả hơn. Tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ngày càng tăng, chất lượng đại biểu được nâng cao, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội.

Nhìn lại chặng đường lịch sử 80 năm, có thể khẳng định Quốc hội Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử mà nhân dân giao phó. Từ một Quốc hội lập hiến, lập pháp trong những ngày đầu giành độc lập, đến một Quốc hội kháng chiến kiến quốc, và hôm nay là một Quốc hội không ngừng đổi mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Quốc hội Việt Nam thực sự là biểu tượng sinh động của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của trí tuệ và sức mạnh Việt Nam, xứng đáng là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ./.



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

NGUYỄN VĂN TỐ

**Trưởng ban Thường trực Quốc hội khóa I
(từ 2/3/1946 đến 9/11/1946)**



Sinh ngày: 5/6/1889

Quê quán: Làng Đông Thành (nay là phố Bát Sứ), quận Hoàn Kiếm, Hà Nội Đại biểu Quốc hội khóa I

Ứng cử tại Nam Định

Trưởng ban Thường trực Quốc hội khóa I; Bộ trưởng Bộ Cứu tế xã hội Chính phủ Lâm thời, Chính phủ Liên hiệp lâm thời; Bộ trưởng không bộ Chính phủ Kháng chiến nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Hy sinh ngày: 7/10/1947, tại thị trấn Bắc Kạn.

BÙI BẰNG ĐOÀN

**Trưởng ban thường trực Quốc hội
(1946 - 1955)**



Sinh ngày: 17/9/1889

Quê quán: Làng Liên Bạt chùa, phủ Ứng Hòa, tỉnh Hà Đông (nay là Hà Nội)

Đại biểu Quốc hội khóa I

Ứng cử tại Hà Đông

Trưởng ban Thường trực Quốc hội khóa I (1946 - 1955)

Trưởng đoàn Thanh tra của Chính phủ (1945 - 1946)

Tử trần ngày: 13/4/1955.



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

TÔN ĐỨC THẮNG

**Trưởng ban Thường trực Quốc hội
(1955-1960)**



Sinh ngày: 20/8/1888
Quê quán: Cù lao Ông Hổ, thị trấn Long Xuyên tỉnh An Giang
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội các khóa I, II (lưu nhiệm), III (lưu nhiệm), IV, V, VI
Ứng cử tại Sài Gòn - Chợ Lớn, nay là Thành phố Hồ Chí Minh (khóa I), Hà Nội (khóa IV, V, VI)
Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chủ tịch nước kiêm Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng; Trưởng ban Thường trực Quốc hội; Chủ tịch đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ tịch danh dự Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Bộ trưởng Bộ Nội vụ Chính phủ Kháng chiến
Tù trần ngày: 30/3/1980, tại Hà Nội.

TRƯỜNG CHINH

**Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội
(1960 - 1981)**



Sinh ngày: 9/2/1907
Quê quán: Làng Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội các khóa II, III, IV, V, VI, VII
Ứng cử tại Hà Nội
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chủ tịch Hội đồng Nhà nước kiêm Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng; Chủ tịch ủy ban Thường vụ Quốc hội; Phó Thủ tướng Chính phủ
Tù trần ngày: 30/9/1988, tại Hà Nội.



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

NGUYỄN HỮU THỌ Chủ tịch Quốc hội (1981 - 1987)



Sinh ngày: 10/7/1910

Quê quán: Làng Long Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội các khóa VI, VII, VIII

Ứng cử tại Thành phố Hồ Chí Minh

Quyền Chủ tịch nước; Phó Chủ tịch nước; Phó

Chủ tịch Hội đồng Nhà nước; Chủ tịch

Quốc hội; Chủ tịch Hội đồng Cố vấn Chính phủ

cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt

Nam; Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung

ương Mật trận Dân tộc Giải phóng miền Nam

Việt Nam; Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban

Trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam

Từ trần ngày: 24/12/1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

LÊ QUANG ĐẠO Chủ tịch Quốc hội (1987 - 1992)



Sinh ngày: 8/8/1921

Quê quán: Xã Đình Bảng, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội các khóa VIII, IX, X

Ứng cử tại Hà Nội (khóa VIII, IX), Bắc Ninh (khóa X)

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Phó

Chủ tịch Hội đồng Nhà nước; Chủ tịch Quốc

hội;

Chủ tịch Đoàn Chủ tịch ủy ban Trung ương Mật

trận Tổ quốc Việt Nam

Từ trần ngày: 24/7/1999, tại Hà Nội.



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

NÔNG ĐỨC MẠNH

**Chủ tịch Quốc hội
(1992 - 2001)**



Sinh ngày: 11/9/1940

Quê quán: Xã Cường Lợi, huyện Na Ri, tỉnh Bắc Kạn Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam Đại biểu Quốc hội các khóa VIII, IX, X, XI, XII Ứng cử tại Lạng Sơn (khóa VIII, IX), Hà Nội (khóa X, XI)

Ủy viên Bộ Chính trị khoá VII, VIII, IX, X

Chủ tịch Quốc hội khóa IX, X

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, X

NGUYỄN VĂN AN

**Chủ tịch Quốc hội
(2001 - 2007)**



Sinh ngày: 1/10/1937

Quê quán: Xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội các khóa VII, X, XI

Ứng cử tại Hà Nam Ninh (khóa VII), Ninh Bình (khóa X), Đà Nẵng (khóa XI)

Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII, IX

Trưởng ban Tổ chức Trung ương Đảng

Chủ tịch Quốc hội khóa XI



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

NGUYỄN PHÚ TRỌNG Chủ tịch Quốc hội (2007 - 2011)



Sinh ngày: 14/4/1944

Quê quán: xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam Đại biểu Quốc hội các khóa XI, XII

Ứng cử tại thành phố Hà Nội

Ủy viên Trung ương Đảng khóa VII, VII, IX, X

Ủy viên Bộ Chính trị khóa VIII, IX, X, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI

Chủ tịch Quốc hội khóa XII

NGUYỄN SINH HÙNG Chủ tịch Quốc hội (2011 - 2016)



Sinh ngày: 18/1/1946

Quê quán: xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khóa: X, XI, XII, XIII

Ứng cử tại tỉnh Hà Tĩnh

Ủy viên Trung ương Đảng khóa VIII, IX, X, XI

Ủy viên Bộ Chính trị khóa X, XI

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ từ tháng 7/2006 đến tháng 7/2011

Chủ tịch Quốc hội khóa XIII



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

**Chủ tịch Quốc hội
(2016 - 2021)**



Sinh ngày: 12/04/1954
Quê quán: xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII, XIV
Ứng cử tại tỉnh Bến Tre (Khóa XII), Bình Định (Khóa XIII), Cần Thơ (Khóa XIV).
Ủy viên Trung ương Đảng khóa IX, X, XI, XII
Ủy viên Bộ Chính trị khóa: XI, XII
Phó Chủ tịch Quốc hội XIII
Chủ tịch Quốc hội khóa XIV

VƯƠNG ĐÌNH HUỆ

**Chủ tịch Quốc hội
(Từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2024)**



Sinh ngày: 15/6/1957
Quê quán: Xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khóa XIII, XIV, XV
Ứng cử tại tỉnh Nghệ An (Khóa XIII), Thanh Hóa (Khóa XIV), Hải Phòng (Khóa XV).
Ủy viên Trung ương Đảng khóa X, XI, XII, XIII
Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII, XIII
Phó Thủ tướng Chính phủ, Bí thư Thành ủy Hà Nội
Chủ tịch Quốc hội khóa XV



CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU QUỐC HỘI (1946-2026)

TRẦN THANH MÃN Chủ tịch Quốc hội (Từ tháng 5/2024)



Sinh ngày: 12/8/1962

Quê quán: Xã Thanh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khóa: XIII, XIV, XV

Ứng cử tại tỉnh Cần Thơ (Khóa XIII), Cần Thơ (Khóa XIV), Hậu Giang (Khóa XV).

Ủy viên Trung ương Đảng khóa: XI, XII, XIII

Ủy viên Bộ Chính trị khóa: XIII

Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội.

Chủ tịch Quốc hội khóa XV



Toà nhà Quốc hội

PHẦN II



DANH SÁCH, TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÀ TĨNH TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA XV

(Gồm 148 đại biểu)



TRẦN BÌNH

Ngày sinh: 1/4/1905

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Châu, Hương Sơn, Hà Tĩnh (nay là xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh, Tổng Giám đốc Trường quân chính Miên - Việt

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần



TẠ QUANG BỬU

Ngày sinh: 23/7/1910

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hoành Sơn, huyện Nam Đàn, Nghệ An (cũ)

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN HỮU DUYỆT

Ngày sinh: 02/10/1906

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Thiên Cẩm, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ MINH HUY

Ngày sinh: 12/4/1902

Dân tộc: Kinh

Quê quán: (Chưa rõ quê quán)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đại biểu Việt Quốc khóa I, Cán sự chuyên môn Sở Công an Bắc phần của Pháp.

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần

ĐỖ ĐÌNH KHÔI

Ngày sinh: 20/5/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: (Chưa rõ quê quán)

Nghề nghiệp, chức vụ: Là đại biểu Việt Cách khóa I

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ LỘC

Ngày sinh: 12/7/1911

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Châu, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Mai Phụ - Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Việt Minh tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: I

Phụ chú: Đã từ trần



VƯƠNG ĐÌNH LƯỢNG

Ngày sinh: 21/12/1919
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Yên, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Hiệu trưởng Trường Tư thực cấp II Đức Thọ, Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: I
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN TRỌNG NHÃ

Ngày sinh: 8/8/1908
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Nhân, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Hành chính huyện Kỳ Anh.
Đại biểu Quốc hội khoá: I
Phụ chú: Đã từ trần



HỒ VĂN NINH

Ngày sinh: 5/2/1904
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Trung Lễ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng Ty Công an tỉnh Hà Tĩnh, Phó Văn phòng Bộ Nội vụ, Phó Giám đốc Vụ Dân chính Bộ Nội vụ
Đại biểu Quốc hội khoá: I
Phụ chú: Đã từ trần



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Bộ trưởng Bộ Ngoại thương
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN CÔNG

Ngày sinh: 20/11/1925
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Thạch Thượng, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Thạch Hà, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ty Nông nghiệp tỉnh Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN VĂN ĐỆ

Ngày sinh: 11/4/1936
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm
Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường Phổ thông cấp III Phan Đình Phùng, Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN HỮU DUYỆT

Ngày sinh: 2/10/1906

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh
(nay là xã Thiên Cẩm, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chánh Văn phòng Bộ Ngoại
Thương

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II.

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/01/1916

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ
An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Thành ủy Hà Nội, Bộ
trưởng Bộ Công an

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ VIỆT LƯỢNG

Ngày sinh: 26/5/1906

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hậu Lộc, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (nay
là xã Đông Kinh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng
Trung ương

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ LÝ

Ngày sinh: 5/2/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kỳ Trinh, Kỳ Anh - Hà Tĩnh (nay là phường Sông Trí, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã Dụ Lộc, Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN VĂN NGOẠN

Ngày sinh: 01/01/1917

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Phú Vang, Thừa Thiên Huế (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng ty Bưu điện Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUẾ

Ngày sinh: 01/01/1901

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Sơn, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Thạch Hà, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UB hành chính tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ VĂN THIÊM

Ngày sinh: 29/3/1919
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Trung Lễ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Giáo sư Toán học
Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường đại học Tổng
hợp Hà Nội, Ủy viên phụ trách Ban khoa học cơ bản
Ủy ban Khoa học Nhà Nước
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



TRƯƠNG HÒA TRUNG

Ngày sinh: 15/01/1930
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Mỹ
Tho (nay là tỉnh Đồng Tháp)
Nghề nghiệp, chức vụ: Thợ tiện, Nông trường Hương
Sơn, Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



LÊ THỊ VỌNG

Ngày sinh: 01/11/1922
Quê quán: Xã Thạch Châu, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là
xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Huyện ủy viên, Bí thư Phụ nữ
huyện Thạch Hà - Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: II
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN HY VỌNG

Ngày sinh: 20/02/1920

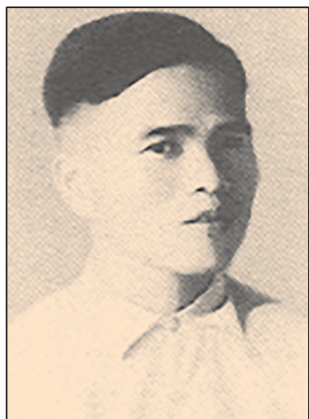
Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Nhung, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh
(nay là xã Thiên Cẩm, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ủy ban
hành chính tỉnh, Chính trị viên Tỉnh đội Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã tử trần



NGUYỄN VỪNG

Ngày sinh: 18/03/1930

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Khê, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là
xã Đông Kinh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Chi bộ xã, Chủ nhiệm
Hợp tác xã cao cấp huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II

Phụ chú: Đã tử trần



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/03/1912
Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Luật sư
Nghề nghiệp, chức vụ: Bộ trưởng Bộ Ngoại Thương
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III
Phụ chú: Đã từ trần
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN VĂN ĐỆ

Ngày sinh: 11/4/1936
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm
Nghề nghiệp, chức vụ: Hiệu phó Trường Phổ thông Cấp III Phan Đình Phùng, Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III
Phụ chú: Từ trần ngày 15-4-1997 tại Bệnh viện Hữu Nghị Hà Nội



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/01/1916
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Bộ Trưởng Bộ Công an
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, III
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN XUÂN LINH

Ngày sinh: 01/01/1910
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Nam Quang, Nam Đàn, Nghệ An (nay là xã Kim Liên, Nghệ An)
Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: III
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN KIẾM LÝ

Ngày sinh: 10/9/1913
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ)
Trình độ chuyên môn: Đại học luật
Nghề nghiệp, chức vụ: Chuyên viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
Đại biểu Quốc hội khoá: III
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN VĂN MINH

Ngày sinh: 01/5/1928
Quê quán: Xã Thạch Thượng, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Thạch Hà, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Thạch Hà - Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: III



NGUYỄN VĂN PHÁP

Ngày sinh: 15/7/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Bình, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Bình, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp xã Thạch Bình, Thạch Hà, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ VĂN THIÊM

Ngày sinh: 29/3/1919

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Trung Lễ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư toán học

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp, Ủy viên Ủy ban khoa học Nhà nước

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III

Phụ chú: Đã từ trần



TỪ DANH THỨ

Ngày sinh: 10/12/1927

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Thịnh, huyện Nam Đàn, Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng sản xuất xây dựng cầu, đường goòng

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THẾ THỨC

Ngày sinh: 12/1/1922

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Yên, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đức Thọ - Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ KIM TIẾN

Ngày sinh: 01/01/1931

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Thanh, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Xí nghiệp Công nghệ phẩm tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



TRƯƠNG HÒA TRUNG

Ngày sinh: 15/01/1930

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, Mỹ Tho (nay là tỉnh Đồng Tháp)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thợ tiện, Phó Giám đốc Nông trường Hương Sơn, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ XUÂN TÙNG

Ngày sinh: 01/5/1935

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức An, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư trồng trọt

Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ Ty Nông nghiệp Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ XOAN

Ngày sinh: 11/01/1939

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh (nay là xã Đan Hải, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng sản xuất Hợp tác xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Luật sư
Nghề nghiệp, chức vụ: Bộ trưởng Bộ Ngoại Thương
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUANG ĐẠT

Ngày sinh: 01/01/1927
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Thanh, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: IV
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

Ngày sinh: 01/01/1934
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Phố, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng khai thác gỗ Lâm trường Chúc A, Hà Tĩnh, Anh hùng lao động
Đại biểu Quốc hội khoá: IV
Phụ chú: Đã từ trần



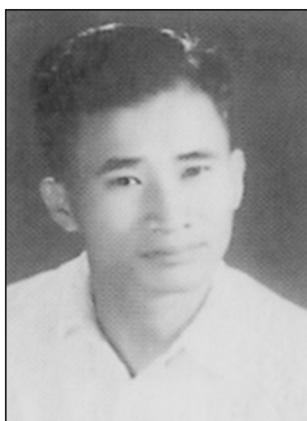
TRẦN HINH

Ngày sinh: 01/01/1940
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Phước Lộc, Tuy Phước, Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai)
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường
Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ đội thanh niên xung phong N53-P.18
Đại biểu Quốc hội khoá: IV



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/01/1916
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Công An
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV
Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

Ngày sinh: 01/01/1934
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Hưng, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ Ty Thủy lợi tỉnh Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: IV
Phụ chú: Đã từ trần



VÕ THỊ HƯƠNG

Ngày sinh: 01/01/1933

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Trung, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là phường Trần Phú, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên mẫu giáo xã Thạch Trung, Thạch Hà, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IV

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN XUÂN LINH

Ngày sinh: 01/01/1910

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Quang, Nam Đàn, Nghệ An (nay là xã Kim Liên, Nghệ An)

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ LÝ

Ngày sinh: 5/02/1915

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là phường Sông Trí, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II, IV, IV

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN KIỂM LÝ

Ngày sinh: 10/9/1913
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ)
Trình độ chuyên môn: Đại học Luật
Nghề nghiệp, chức vụ: Chuyên viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV
Phụ chú: Đã từ trần



PHAN THỊ HỒNG NHỰ

Ngày sinh: 01/01/1946
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Thiên Cẩm, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng Đội thủy lợi 13, Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Lao động xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: IV



LA THỊ TÁM

Ngày sinh: 12/01/1949
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Vĩnh Lộc, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Gia Hanh, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Anh hùng Lao động trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước
Đại biểu Quốc hội khoá: IV



NGUYỄN THỊ KIM TIẾN

Ngày sinh: 01/01/1931

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Thanh, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Xí nghiệp Công
nghệ phẩm tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: III

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN HUY VANG

Ngày sinh: 10/3/1936

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Bình, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay
là xã Cẩm Bình, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Hiệu phó Trường Bồ túc văn
hóa cấp II, III, xã Cẩm Bình, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IV



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Bộ Trưởng Bộ Ngoại thương, Chủ tịch Hội luật gia Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUANG ĐẠT

Ngày sinh: 01/01/1927
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Thanh, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Hà Tĩnh khóa V, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh Hà Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội. Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh khóa VII; Ủy viên Ủy ban Kinh tế kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội.
Đại biểu Quốc hội khoá: IV,V
Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM THỊ KIM DUNG

Ngày sinh: 01/01/1948
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đậu Liêu, Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là phường Nam Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư xã đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban Quản trị Hợp tác xã nông nghiệp xã Đậu Liêu, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: V



NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

Ngày sinh: 01/01/1934

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương phố, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng khai thác gỗ Lâm trường Chúc A, Hà Tĩnh. Anh hùng lao động.

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ VĂN HÒA

Ngày sinh: 01/01/1942

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Liên Minh, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Minh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó trưởng Ty Thủy sản tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V

Phụ chú: Đã từ trần



LÂM VĂN HOÀN

Ngày sinh: 01/01/1944

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Xuân Lộc, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng nguội, Xí nghiệp Cơ khí Ấp Bắc, tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V

Phụ chú: Việt kiều Thái Lan về nước

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/1/1916

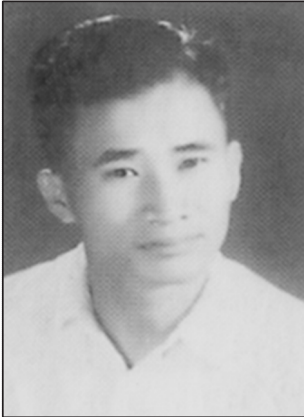
Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Thành ủy Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Công an

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

Ngày sinh: 01/01/1934

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Hưng, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ Ty Thủy lợi tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Ngày sinh: 01/01/1950

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Gia Phố, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Phố, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân, Tổ phó sản xuất

Công ty Xây lắp 1, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V



LÊ LÝ

Ngày sinh: 05/02/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là phường Sông Trí, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã Dụ Lộc, xã Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: II, IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN KIÊM LÝ

Ngày sinh: 10/9/1913

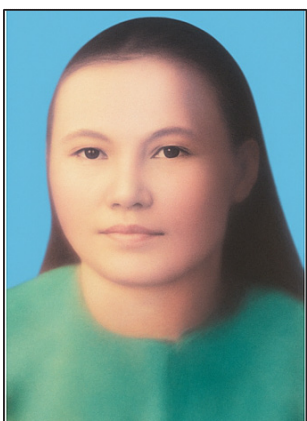
Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Hương Trà, Thừa Thiên Huế (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng Dân chủ Việt Nam, chuyên viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Ủy viên Ủy ban Dự án Pháp luật của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ MINH

Ngày sinh: 01/01/1946

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Ngọc, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Việt Xuyên, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Hội đồng nhân dân xã, Phó Bí thư Chi đoàn, cán bộ kỹ thuật chăn nuôi Hợp tác xã Tiên Tiến, xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V

Phụ chú: Đã từ trần



LA THỊ TÁM

Ngày sinh: 12/01/1949

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Vĩnh Lộc, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Gia Hanh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh, Anh hùng Lao động trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V



ĐÀM QUANG TRUNG

Ngày sinh: 01/01/1921

Dân tộc: Tày

Quê quán: Xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu tướng, Tư lệnh Quân khu I

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN HUY VANG

Ngày sinh: 10/3/1936

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Bình, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Bình, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Hiệu phó Trường Bồ túc Văn hóa cấp II, III, xã Cẩm Bình, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Hội luật gia Việt Nam. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dự án pháp luật của Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Dự thảo Hiến Pháp.

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



HOÀNG THỊ BA

Ngày sinh: 01/01/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Quản trị Hợp tác xã Nông nghiệp Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



TẠ QUANG BỬU

Ngày sinh: 23/7/1910

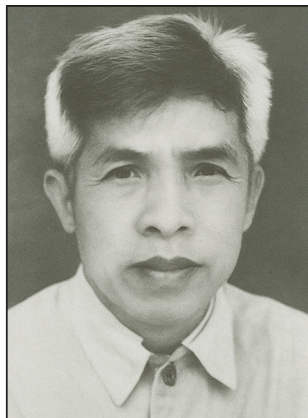
Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hoàn Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Nguyên Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III, IV, V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN TIẾN CHƯƠNG

Ngày sinh: 01/01/1920

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kỳ Phong, Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là xã Kỳ Xuân, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ Tĩnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: VI

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN CÔN

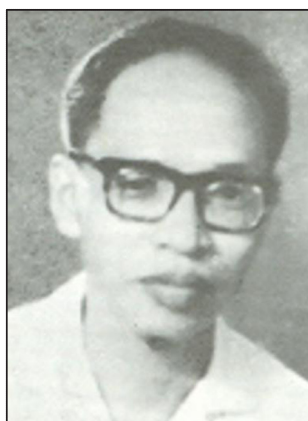
Ngày sinh: 15/5/1917

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCH Trung ương Đảng lao động Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Cơ khí và Luyện kim Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III, IV, V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN VĂN CUNG

Ngày sinh: 01/01/1931

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Bùi, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy nông

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá và Giáo dục của Quốc hội, Quyền Hiệu trưởng Trường đại học Thủy lợi

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



NGUYỄN VĂN ĐÁN

Ngày sinh: 01/01/1923

Quê quán: Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Phó Tiến sĩ

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Y tế và Xã hội của Quốc hội, Viện trưởng Viện dược liệu Bộ Y tế, Phó Chủ tịch Tổng hội y học, Phó Chủ tịch Hội dược học

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



VÕ THỨC ĐỒNG

Ngày sinh: 01/01/1915

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao Động Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp.

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM THỊ KIM DUNG

Ngày sinh: 01/01/1948

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đậu Liêu, Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là phường Nam Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Quản trị Hợp tác xã Nông nghiệp Đậu Liêu, huyện Can Lộc, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



NGUYỄN VĂN ĐƯỜNG

Ngày sinh: 01/01/1934

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Phố, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng khai thác gỗ Lâm trường Chúc A, huyện Hương Khê, tỉnh Nghệ Tĩnh. Anh hùng lao động

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN DOÃN DUY

Ngày sinh: 01/01/1940

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nghi Hải, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ Tĩnh (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã đánh cá Hải Trung, xã Nghi Hải, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI



NGUYỄN KIM GIAO

Ngày sinh: 01/01/1940

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nghệ Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng ban Chỉ huy phá Bến Thủy, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/1/1916

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng, Ủy viên Ủy ban Dự thảo Hiến Pháp.

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V, VI

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM THỊ HỒNG

Ngày sinh: 01/01/1940

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Quỳnh Sơn, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ Tĩnh (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng sản xuất Hợp tác xã Nông nghiệp xã Quỳnh Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Ngày sinh: 01/01/1950

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Gia Phố, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Phố, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân xây dựng, Tổ trưởng sản xuất Công ty Xây lắp 1, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



NGUYỄN THỊ KHƯƠNG

Ngày sinh: 19/4/1944

Dân tộc: Kinh

Quê quán: huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ: Dược sĩ Bệnh viện tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



TRƯƠNG VĂN KIỆN

Ngày sinh: 01/01/1929

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Quỳnh Lập, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ Tĩnh (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI

Phụ chú: Đã từ trần



PHAN LÊ

Ngày sinh: 6/11/1935

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Trình độ chuyên môn: Phó Tiến sĩ Kỹ thuật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu thiết kế máy nông nghiệp

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



VI THỊ LOAN

Ngày sinh: 01/01/1952

Dân tộc: Thái

Quê quán: Xã Mường Noọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban quản trị Hợp tác xã Nông nghiệp Đại Phong, xã Mường Noọc, huyện Quế Phong, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI



ĐẶNG THỌ LƯU

Ngày sinh: 01/01/1928

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp, chức vụ: Kíp trưởng vận hành lò đội 3A Nhà máy điện Vinh, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI



TRẦN THỊ THANH

Ngày sinh: 20/8/1946

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân cơ khí Nhà máy cơ khí Vinh, tỉnh Nghệ Tĩnh

Nơi làm việc: Nhà máy cơ khí Vinh, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI



PỊT VĂN TOÁN

Ngày sinh: 01/01/1945
Dân tộc: Khor-mú
Quê quán: Tỉnh Nghệ An
Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu úy, Trợ lý dân quân, Ban
Quân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VI



NGUYỄN DUY TRINH

Ngày sinh: 15/7/1910
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Nghi Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
(cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị BCH Trung
ương Đảng Lao động Việt Nam, Phó Thủ tướng kiêm Bộ
trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng.
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III, IV, V, VI
Phụ chú: Từ trần ngày 20/4/1985



ĐÀM QUANG TRUNG

Ngày sinh: 01/01/1921
Dân tộc: Tày
Quê quán: Xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao
Bằng (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu tướng, Tư lệnh Quân
khu I, Ủy viên Ủy ban Dân tộc của Quốc hội,
Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, VI
Phụ chú: Từ trần ngày 3/3/1995



ĐINH VĂN TUY

Ngày sinh: 01/01/1922
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Tỉnh Thái Bình
Nghề nghiệp, chức vụ: Đại tá, Phó Chính ủy Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang.
Đại biểu Quốc hội khoá: VI
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN THỊ TUYẾT

Ngày sinh: 01/01/1936
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Nghệ Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng Tổ sản xuất cà phê Nông trường Tây Hiếu, Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VI



PHẠM HỮU XOA

Ngày sinh: 01/01/1944
Quê quán: Xã Kỳ Lâm, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là xã Kỳ Lạc, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp Hà Thành, xã Kỳ Lâm, huyện Kỳ Anh, Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VI



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (Nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Luật sư, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V, VI, VII
Phụ chú: Đã từ trần



HOÀNG THỊ BA

Ngày sinh: 01/01/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban quản trị Hợp tác xã Nông nghiệp xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI, VII



NGUYỄN KỲ CẨM

Ngày sinh: 19/12/1929

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Bình, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Bình, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí Thư Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh.
Đại biểu Quốc hội khoá: VII



CÙ HUY CẬN

Ngày sinh: 31/5/1919

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Ân Phú, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Mai Hoa, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Ủy
viên Ủy ban Văn hóa và Giáo dục của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, VII

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ SONG CÔN

Ngày sinh: 01/01/1937

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghệ An

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm khoa nội Bệnh viện
I tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



LÊ VĂN ĐẠC

Ngày sinh: 05/7/1947

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh
(nay là phường Hà Huy Tập, Hà Tĩnh).

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông
nghiệp xã Thạch Tân, Thạch Hà, Nghệ Tĩnh (nay là
phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh).

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



TRẦN QUANG ĐẠT

Ngày sinh: 01/01/1927

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Thanh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh).

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Kinh tế, Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, VII

Phụ chú: Đã từ trần



PHÀ BÁ ĐI

Ngày sinh: 01/01/1928

Dân tộc: Khơ-mú

Quê quán: Nghệ Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Trung tá, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Kỳ Sơn, Nghệ Tĩnh, Ủy viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



NGUYỄN KIM GIAO

Ngày sinh: 01/01/1940

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng Ban chỉ huy phà Bến Thủy, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI, VII



TRẦN QUỐC HOÀN

Ngày sinh: 23/1/1910

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V, VI, VII

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM THỊ HỒNG

Ngày sinh: 01/01/1940

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Quỳnh Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng sản xuất Hợp tác xã nông nghiệp xã Quỳnh Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

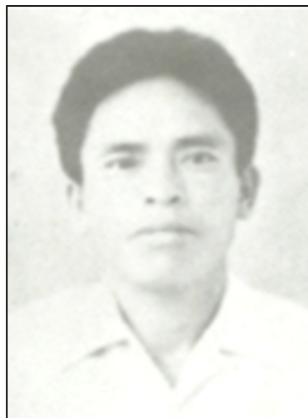
Ngày sinh: 01/01/1950

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Gia Phố, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Phố, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ Trung cấp xây dựng, Công ty xây dựng số 4, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



NGUYỄN NGỌC LÀI

Ngày sinh: 01/4/1942

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thanh Bình, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (Cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng đội sản xuất Lâm trường Con Cuông, Nghệ Tĩnh. Anh hùng lao động Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, VII



BÙI THỊ NGỌC LAN

Ngày sinh: 01/01/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư trồng trọt

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội phó kỹ thuật Nông trường Cờ Đỏ, Nghĩa Đàn, Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VII



HỒ XUÂN LAN

Ngày sinh: 01/01/1942

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hưng Thái, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân, Trưởng kíp lò vận hành Nhà máy điện Vinh, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



TRƯƠNG THỊ LIÊN

Ngày sinh: 01/01/1951

Dân tộc: Thổ

Quê quán: Xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành liên chi hội Phụ nữ xã Tam Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ Tĩnh, Ủy viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



NGUYỄN ĐÌNH LỘC

Ngày sinh: 13/9/1935

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật Văn phòng Quốc hội và Hội đồng Nhà nước, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



CHU HUY MÂN

Ngày sinh: 01/01/1913

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước

Đại biểu Quốc hội khoá: II, VI, VII

Phụ chú: Đã từ trần



LƯƠNG THỊ MẬU

Ngày sinh: 01/01/1955

Dân tộc: Thái

Quê quán: xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội phó sản xuất nông nghiệp xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



LÊ HOÀI NAM

Ngày sinh: 01/01/1930

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Lâm Đồng (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Hiệu trưởng Trường đại học Sư phạm Quy Nhơn, Nghĩa Bình, Ủy viên Ủy ban Thanh niên, thiếu niên và nhi đồng của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM PHỔ

Ngày sinh: 01/01/1927

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghĩa Bình (Nay là tỉnh Gia Lai)

Nghề nghiệp, chức vụ: Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII

Phụ chú: Đã từ trần



VŨ QUANG

Ngày sinh: 18/3/1926

Dân tộc: Kinh

Quê quán: TP Hà Nội

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCH TW Đảng CSVN, Trưởng ban Đối ngoại Trung ương, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Ủy viên Hội đồng Nhà nước.

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, VII

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ LINH QUY

Ngày sinh: 01/01/1928

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thị xã Quy Nhơn, tỉnh Nghĩa Bình (Nay là tỉnh Gia Lai)

Nghề nghiệp, chức vụ: Quyền Vụ trưởng Vụ Đối ngoại Văn phòng Quốc hội và Hội đồng Nhà nước, Thư ký Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VII

Phụ chú: Đã từ trần

Đại biểu Quốc hội khoá: VII



NGUYỄN VĂN QUỲ

Ngày sinh: 01/01/1930

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghệ An

Trình độ chuyên môn: Phó Tiến sĩ

Nghề nghiệp, chức vụ: Vụ trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Ủy viên Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội,

Đại biểu Quốc hội khoá: VII

Phụ chú: Đã từ trần

Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN THỊ THANH

Ngày sinh: 10/8/1946

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Quản đốc phân xưởng Nhà máy cơ khí Vinh, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI, VII



NGUYỄN DUY TRINH

Ngày sinh: 16/7/1910

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nghi Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (Cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III, IV, V, VI, VII

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM HỮU XOA

Ngày sinh: 01/01/1944

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kỳ Lâm, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là xã Kỳ Lạc, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp Kỳ Lâm, Kỳ Anh, Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VI, VII



PHAN ANH

Ngày sinh: 01/3/1912

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, Nghệ Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Luật sư

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam, Chủ tịch Hội luật gia Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV, V, VI, VII, VIII



NGUYỄN KỶ CẨM

Ngày sinh: 19/12/1929

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Bình, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bộ trưởng Bộ LĐ-T-B&XH

Đại biểu Quốc hội khoá: VII, VIII

Phụ chú: Sau làm Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Nhà nước



CÙ HUY CẬN

Ngày sinh: 31/5/1919

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Ân Phú, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Mai Hoa, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Canh nông

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Việt Nam; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá và Giáo dục của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, VII, VIII

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM NHƯ CƯƠNG

Ngày sinh: 15/1/1928

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Thắng, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư triết học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII

Phụ chú: Đã từ trần



LÊ VĂN ĐẠT

Ngày sinh: 5/7/1947

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Lâm, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là Phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VII, VIII



BẠCH HƯNG ĐÀO

Ngày sinh: 9/02/1936

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



NGUYỄN CẢNH DINH

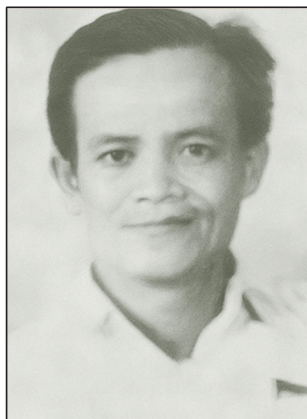
Ngày sinh: 14/6/1934

Quê quán: Xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Đại học Thủy lợi

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Thủy lợi.

Đại biểu Quốc hội khoá: VII, VIII



DƯƠNG HỮU GIÁO

Ngày sinh: 07/4/1948

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Duệ, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Liên hiệp Công đoàn tỉnh Nghệ Tĩnh. Tháng 9 năm 1991 tái lập tỉnh Hà Tĩnh, làm Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



NGUYỄN TIẾN HỒNG

Ngày sinh: 09/10/1950

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, Nghệ Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy thị trấn Đức Thọ, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



NGUYỄN VĂN HUY

Ngày sinh: 10/3/1955

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Phường Bắc Hà, thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là phường Thành Sen, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm Hợp tác xã thủ công
nghề nghiệp Quyết Tiến, thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



LÊ THANH KỶ

Ngày sinh: 19/12/1939

Dân tộc: Thổ

Quê quán: Xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ
An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy
Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ Tĩnh; Ủy viên Hội đồng Dân tộc
của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN NGỌC LẠI

Ngày sinh: 01/4/1942

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thanh Bình, huyện Thanh Chương, tỉnh
Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Đội trưởng đội sản xuất Lâm
trường Con Cường, tỉnh Nghệ Tĩnh. Anh hùng lao
động

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, VII, VIII



NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

Ngày sinh: 17/5/1956

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huyện Hương Sơn, Nghệ Tĩnh (Cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn, Trường phổ thông xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



ĐẬU THỊ LƯƠNG

Ngày sinh: 20/10/1950

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Hợp tác xã Cây công nghiệp Đông Thịnh, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



ĐỖ Mườì

Ngày sinh: 2/2/1917

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khóa VIII ngày 22-6-1988

Đại biểu Quốc hội khoá: II, IV, V, VI, VII, VIII

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN HOÀI NGỌC

Ngày sinh: 01/10/1949

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Hợp tác xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



TRẦN VĂN NHƯỜNG

Ngày sinh: 15/12/1949

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



VŨ CHÔNG PAO

Ngày sinh: 1/9/1930

Dân tộc: Hmông

Quê quán: Xã Tây Sơn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn, Nghệ Tĩnh. Ủy viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



HỒ THU QUANG

Ngày sinh: 9/3/1934

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nam Anh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Đảng ủy, Giám đốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Ba Lan tỉnh Nghệ Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Y tế và Xã hội của Quốc hội
Đại biểu Quốc hội khoá: V, VIII



NGUYỄN QUỐC THƯỚC

Ngày sinh: 03/2/1926

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nghi Diên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Quân sự cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu tướng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, quyền Tư lệnh Quân khu 4
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



PHAN VĂN TIÊM

Ngày sinh: 23/11/1933

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Yên, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sĩ kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



BÙI ĐỨC TÙNG

Ngày sinh: 01/01/1928
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Tỉnh ủy; Thiếu tướng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



PHẠM XUÂN TUYÊN

Ngày sinh: 06/6/1939
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Nghi Đức, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Kinh tế, Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



VY THỊ TUYẾT

Ngày sinh: 02/4/1953
Dân tộc: Thái
Quê quán: Xã Châu Thành, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Huyện ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy xã Châu Kim, Quỳnh Phong, Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



NGUYỄN NHƯ VĨ

Ngày sinh: 21/10/1944
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (cũ)
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên dự khuyết, Phó Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Nhà máy cơ khí Vinh, Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



NGUYỄN ANH VỮNG

Ngày sinh: 23/9/1949
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đan Hải, Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Chi bộ, Chủ nhiệm Hợp tác xã Nư nghiệp Hùng Cường, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Nghệ Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII



ĐẬU NGỌC XUÂN

Ngày sinh: 03/02/1927
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh (nay là xã Đan Hải, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Giáo sư
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước
Đại biểu Quốc hội khoá: VIII
Phụ chú: Đã tử trần



LÊ MINH HƯƠNG

Ngày sinh: 03/10/1936
Quê quán: Xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh (nay là xã Tứ Mỹ, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học An ninh
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Nội vụ.
Đại biểu Quốc hội khoá: IX
Phụ chú: Đã từ trần



HÀ HỌC TRẠC

Ngày sinh: 12/10/1930
Quê quán: xã Đức Vĩnh, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Giáo sư II, Phó tiến sĩ ngành điện
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCHTW ĐCSVN, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT VN, Chủ tịch Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển Bách khoa VN, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban TWMTTQVN, Ủy viên Ủy ban KH-CN&MT của Quốc hội
Đại biểu Quốc hội khoá: VII, IX
Phụ chú: Đã từ trần



TRỊNH HỒNG DƯƠNG

Ngày sinh: 16/8/1938
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Đức Tùng, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Minh, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Phó Tiến sĩ Luật học
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội
Đại biểu Quốc hội khoá: IX
Phụ chú: Đã từ trần



TRẦN QUỐC THẠİ

Ngày sinh: 20/6/1932

Quê quán: Xã Ích Hậu, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Đông Kinh, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội; Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh
Đại biểu Quốc hội khoá: IX



NGUYỄN KHẮC TÁO

Ngày sinh: 15/10/1939

Quê quán: Xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Về các Vấn đề Xã hội của Quốc hội; Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: IX

Phụ chú: Đã từ trần



TĂNG NGHĨA

Ngày sinh: 30/11/1956

Quê quán: Xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh (nay là xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế quốc dân

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IX



NGUYỄN THỊ THU

Ngày sinh: 6/7/1951

Quê quán: Xã Trường Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Trường Lưu, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; đến năm 1994

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Can Lộc

Đại biểu Quốc hội khoá: IX



PHẠM LỢI

Ngày sinh: 01/12/1952

Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng trạm mắt Sở Y tế Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: IX



LÊ MINH HƯƠNG

Ngày sinh: 03/10/1936

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Tân, Hương Sơn, Hà Tĩnh (nay là xã Tứ Mỹ, Hà Tĩnh)

Trình độ: Đại học An ninh

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an)

Đại biểu Quốc hội khoá: X

Phụ chú: Đã từ trần



PHẠM VĂN LONG

Ngày sinh: 15/12/1946

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Lưu, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Toàn Lưu - Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Quân sự

Nghề nghiệp, chức vụ: Đại tá, Phó Tư lệnh Chính trị Quân khu IV, Ủy viên BCHTWĐCSVN khoá IX, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: X



NGUYỄN VĂN MẠO

Ngày sinh: 4/9/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Duệ, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh,

Đại biểu Quốc hội khoá: X



HÀ VĂN THẠCH

Ngày sinh: 05/2/1959

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Vịnh, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban thường vụ Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh Đoàn TNCSHCM, Ủy viên Ủy ban văn hoá, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: X



HỒ VĂN GIÁP

Ngày sinh: 23/3/1954

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Lạc, Thạch Hà, Hà Tĩnh (Nay là xã Thạch Lạc, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Kiểm sát

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Viện trưởng VK-SND tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: X.



TRẦN THỊ THANH HẠNH

Ngày sinh: 6/6/1954

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Xuân Lộc, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (Nay là xã Xuân Lộc, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Đầu tư phát triển, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: X.



PHAN THỊ MINH TUYẾT

Ngày sinh: 05/12/1960

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh
(nay là xã Tứ Mỹ, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường Lê Hữu Trác
huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: X



LÊ MINH HƯƠNG

Ngày sinh: 3/10/1936

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Tân, Hương Sơn, Hà Tĩnh (nay là xã Tứ Mỹ, Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị

Trình độ chuyên môn: Đại học An ninh

Đại biểu Quốc hội khoá: IX, X, XI

Phụ chú: Đã từ trần.



TRẦN ĐÌNH ĐẢN

Ngày sinh: 08/01/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Ích Hậu, huyện Can Lộc, Hà Tĩnh (nay là xã Đông Kinh, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn ĐBQH Tỉnh Hà Tĩnh; từ tháng 10/2004 Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh. Đại biểu khóa XII, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Trưởng đoàn thư ký kỳ họp Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



LÊ MẠNH HÙNG

Ngày sinh: 18/9/1950

Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Trung ương Hội Luật gia Việt Nam; Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh; Trưởng ban Pháp chế Hội đồng Nhân dân tỉnh; Phó trưởng đoàn

Đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Hà Tĩnh: Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG

Ngày sinh: 5/5/1945

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh (nay là xã Cổ Đạm, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sỹ; Nhà giáo Ưu tú; Giảng viên cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy; Hiệu trưởng

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Chủ tịch Hội đồng

Giáo sư liên ngành kinh tế, luật; Ủy viên Hội đồng giáo

sư Nhà nước; Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa

học Kỹ thuật Hà Nội; Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam

- Canada; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục,

Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội; Thư

ký kỳ họp Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



NGUYỄN XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh: 23/9/1937

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Khê, Thạch Hà, Hà Tĩnh (nay là xã Đông Kinh, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ cao cấp; Thầy thuốc Nhân dân

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Hội Đông y Việt Nam;

Ủy viên Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam;

Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam; Phó Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Bệnh

Viện Hữu nghị; Ủy viên Ủy ban Các vấn đề xã hội của

Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI



HÀ VĂN THẠCH

Ngày sinh: 5/2/1959

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đức Vinh, Đức Thọ, Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên; Ủy viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Bí thư huyện ủy Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI



LÊ THỊ KIM THANH

Ngày sinh: 25/3/1952

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh (Nay là xã Tứ Mỹ, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Nông nghiệp

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Hội nông dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: XI

Phụ chú: Đã từ trần



NGUYỄN THỊ TUYẾT NGA

Ngày sinh: 26/4/1971

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hòa Hải, Hương Khê, Hà Tĩnh (nay là xã Hương Bình, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng Tổ Văn, Trường PTTH Cẩm Bình, Hà Tĩnh; Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa, Giáo dục, Văn phòng Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



NGUYỄN SINH HÙNG

Ngày sinh: 18/1/1946

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị; Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI, XII



TRẦN ĐÌNH ĐẢN

Ngày sinh: 8/01/1951

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế, Thạc sỹ quản lý phát triển

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành TW Đảng; Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thư ký kỳ họp, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII



NGUYỄN THỊ KIM TIẾN

Ngày sinh: 01/8/1959

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Hưng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sỹ y học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bộ Trưởng Bộ Y tế

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN THANH TÂN

Ngày sinh: 28/02/1955

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Môn, TX Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là Phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học An ninh Nhân dân

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công an tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên

Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, Trưởng

Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



TRẦN TIẾN DŨNG

Ngày sinh: 25/8/1954

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà
Tĩnh (nay là xã Việt Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên; Ủy viên Ủy ban

Pháp luật của Quốc hội, Phó Trưởng đoàn chuyên trách

Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN NHẬT

Ngày sinh: 01/02/1961

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh
Hà Tĩnh (nay là phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử
nhân ngoại ngữ

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên; Ủy viên Ủy ban Tài

chính-Ngân sách của Quốc hội, Bí thư Đảng ủy, Tổng

giám đốc Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh

Nơi làm việc: Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà
Tĩnh

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN THỊ VÂN

Ngày sinh: 02/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ văn hoá học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội; Cán bộ phòng xây dựng nếp sống văn hoá gia đình Sở Văn hóa – Thông tin Hà Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN SINH HÙNG

Ngày sinh: 18/1/1946

Quê quán: Xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị; Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh



VÕ KIM CỰ

Ngày sinh: 19/5/1957

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Lạc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Tài chính-Ngân sách của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



NGUYỄN VĂN PHÚC

Ngày sinh: 23/02/1955

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Bình, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật, Cử nhân kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Ủy viên Đoàn thư ký kỳ họp Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản, Phó Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Vương Quốc Anh.

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



TRẦN TIẾN DŨNG

Ngày sinh: 25/8/1954

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Việt Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh.

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



TRẦN NGỌC TĂNG

Ngày sinh: 15/12/1948

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (cũ)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Triết học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội Khóa XIII; thành viên Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - EP của Tổ chức Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



NGUYỄN VĂN SƠN

Ngày sinh: 7/8/1959

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Yên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Gia Hạnh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



PHẠM THỊ PHƯƠNG

Ngày sinh: 11/7/1981

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ)

Trình độ chuyên môn: Đại học Y

Nghề nghiệp, chức vụ : Bác sỹ điều trị khoa Tim mạch - Lão học - bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khóa XII, Ủy viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



VƯƠNG ĐÌNH HUỆ

Ngày sinh: 15/3/1957

Quê quán: Xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (cũ)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sỹ kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban cán sự Đảng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ (tháng 6/2016).

Đại biểu Quốc hội khóa: XIII, XIV.



ĐẶNG QUỐC KHÁNH

Ngày sinh: 02/9/1976

Quê quán: Thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ chuyên ngành quản lý đô thị và công trình; Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh.

Đại biểu Quốc hội khóa: XIV.



VÕ KIM CỰ

Ngày sinh: 19/5/1957

Quê quán: Xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Lạc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Ủy viên Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam; Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đại biểu Quốc hội khóa: XIII, XIV



NGUYỄN VĂN SƠN

Ngày sinh: 7/8/1959

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Yên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Gia Hanh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh khóa XIV, Ủy viên Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII, XIV



LÊ ANH TUẤN

Ngày sinh: 23/2/1976

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu Nghị Việt Nam – Ucraina.

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



TRẦN ĐÌNH GIA

Ngày sinh: 11/11/1969

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Chính trị học, Đại học Sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, Bí thư huyện ủy Huyện Kỳ Anh.

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



BÙI THỊ QUỲNH THƠ

Ngày sinh: 28/8/1976

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Hưng, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ: Tiến sĩ chuyên ngành Tài chính ngân hàng

Nghề nghiệp, chức vụ: Giảng viên, Trưởng phòng quản lý Khoa học, Đại học Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



LÊ MINH HƯNG

Ngày sinh: 11/12/1970

Quê quán: Xã Tân Mỹ Hà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành chính sách công

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương
Đại biểu Quốc hội khoá: XV



HOÀNG TRUNG DŨNG

Ngày sinh: 21/5/1971

Quê quán: Xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm ngữ văn; Tiến sĩ chính trị học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh, Ủy viên Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội (từ tháng 02/2025 được Bộ Chính trị điều động và bổ nhiệm Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản).

Đại biểu Quốc hội khoá: XV



LÊ ANH TUẤN

Ngày sinh: 23/2/1976

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, ngày 18/2/2025 được Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



HÀ THỌ BÌNH

Ngày sinh: 04/12/1968

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa)

Trình độ chuyên môn: Đại học Quân sự.

Nghề nghiệp, chức vụ: Trung tướng, Phó Bí thư Đảng ủy Quân khu, Tư lệnh Quân khu 4, Ủy viên Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XV



TRẦN ĐÌNH GIA

Ngày sinh: 11/11/1969

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Chính trị học, Đại học Sư phạm

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Phó trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội (Phụ trách Đoàn ĐBQH tỉnh từ ngày 20/6/2025).



BÙI THỊ QUỲNH THƠ

Ngày sinh: 28/8/1976

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Thạch Hưng, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành Tài chính ngân hàng

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội (đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách).

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



PHAN THỊ NGUYỆT THU

Ngày sinh: 29/9/1974

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chính trị: Đại học luật, Thạc sĩ luật hình sự và tố tụng hình sự.

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên; Bí thư Đảng ủy, Thẩm phán cao cấp, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Ủy viên Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XV

PHẦN III



DANH SÁCH, TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI NGƯỜI HÀ TĨNH BẦU CỬ Ở CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA XV

(Gồm 69 đại biểu)



NGUYỄN KINH CHI

Ngày sinh: 20/12/1898
Quê quán: Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc y tế Trung Bộ
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I (Đoàn Thừa Thiên)



NGÔ XUÂN DIỆU

Ngày sinh: 02/02/1917
Quê quán: Làng Trảo Nha, xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Luật học
Nghề nghiệp, chức vụ: Nhà văn, Ủy viên Ban Chấp hành Hội văn hóa cứu quốc, viết bài cho báo Độc lập, Cứu quốc
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I (Đoàn Hải Dương)



LÊ VIẾT LƯỢNG

Ngày sinh: 26/5/1906
Quê quán: Xã Hậu Lộc, Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch UB Hành chính kháng chiến Liên khu 4 (Nghệ An)
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I (Đoàn Nghệ An)



PHAN TỬ NGHĨA

Ngày sinh: 23/10/1910
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (cũ)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban nhân dân Bắc Bộ, phụ trách kinh tế, tài chính
Là đảng viên: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I



PHẠM NGỌC QUẾ

Ngày sinh: 01/01/1908
Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I (Đoàn Phú Yên)



NGUYỄN TẠO

Tên thường gọi: Nguyễn Phú Doãn
Ngày sinh: 11/11/1905
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc Công an Nam Bộ
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I



NGUYỄN KINH CHI

Ngày sinh: 20/12/1898
Quê quán: Xã Hậu Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc y tế Trung Bộ
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I,II (Đoàn Thừa Thiên)



LÊ VĂN ĐẠI

Ngày sinh: 01/01/1915
Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ Ban Việt kiều Trung ương
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: II (Đoàn Hải Phòng)



PHAN TỬ NGHĨA

Ngày sinh: 23/10/1910
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng xã hội,
Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II (Đoàn Thái Bình)



PHẠM NGỌC QUẾ

Ngày sinh: 01/01/1908
Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: II (Đoàn Phú Yên)

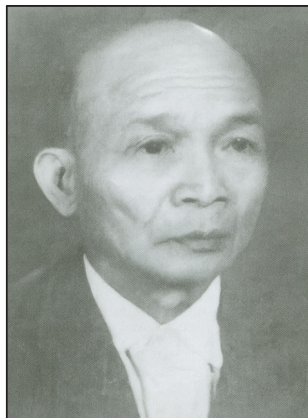
TRƯƠNG SỸ

Ngày sinh: 01/10/1915
Quê quán: Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân sửa chữa ô tô, Đoàn vận tải 101, Công ty vận tải ô tô Hà Nội; Anh hùng lao động
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: II (Đoàn TP Hà Nội)



NGUYỄN TẠO

Tên thường gọi: Nguyễn Phú Doãn
Ngày sinh: 11/11/1905
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc Công an Nam Bộ
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II



PHẠM SĨ THIÊM

Ngày sinh: 20/8/1901

Quê quán: Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, GD Công ty Vận tải
ô tô Vinh, Nghệ An

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: II (Đoàn Nghệ An)



NGUYỄN ĐỨC BÀN

Ngày sinh: 20/1/1919
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng ca thợ máy Nhà máy ép
dầu Vinh, Nghệ An
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Nghệ An)



ĐẶNG VĂN CÁP

Ngày sinh: 19/10/1894
Quê quán: Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Hội trưởng Hội Đông y Việt Nam
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Thanh Hóa)



NGUYỄN PHAN CHÁNH

Ngày sinh: 21/7/1892
Quê quán: Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường
Thành Sen – Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Họa sĩ, Ủy viên Hội liên hiệp
Văn học Nghệ thuật Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Ninh Bình)



NGUYỄN KINH CHI

Ngày sinh: 20/12/1898
Quê quán: Xã Hậu Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc y tế Trung Bộ
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III (Đoàn Thừa Thiên)



LÊ VĂN ĐẠI

Ngày sinh: 01/01/1915
Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ : Cán bộ Ban Việt kiều Trung ương
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: II, III (Đoàn Hải Phòng)



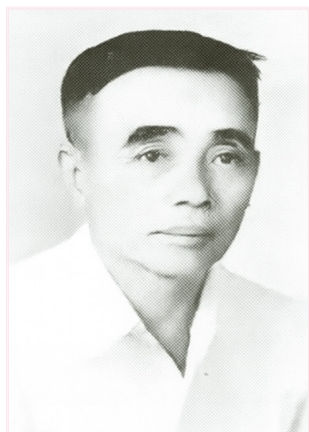
NGUYỄN ĐÌNH GIAO

Ngày sinh: 17/01/1936
Quê quán: Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ : Cán bộ kỹ thuật trồng trọt
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Hòa Bình)



NGUYỄN XUÂN HOẠT

Ngày sinh: 01/01/1907
Quê quán: Xã Cẩm Sơn, Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Cẩm Lạc, Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Ty Thủy lợi Thanh Hóa
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Thanh Hóa)



LÊ VĂN KHAM

Ngày sinh: 12/11/1913
Quê quán: Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng ngành cơ điện, Nhà máy xi măng Nghệ An
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Thanh Hóa)



PHAN TỪ NGHĨA

Ngày sinh: 23/10/1910
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban nhân dân Bắc Bộ, phụ trách kinh tế, tài chính
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam



PHẠM NGỌC QUẾ

Ngày sinh: 01/01/1908

Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, III (Đoàn Phú Yên)



LÊ MẠNH THU

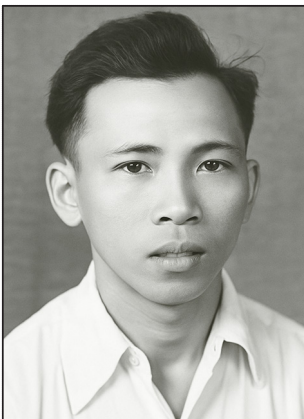
Ngày sinh: 1/5/1938

Quê quán: Xã Đức Nhân, Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó Quân đốc Công trường 2 Na Dương, Lạng Sơn

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Lạng Sơn)



PHAN ĐÌNH TỰA

Ngày sinh: 25/11/1935

Quê quán: Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Tổ trưởng sản xuất trung hòa 1, Nhà máy supe phốt phát Lâm Thao, Phú Thọ

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: III (Đoàn Phú Thọ)



LÊ VĂN ĐẠI

Ngày sinh: 010/1/1915

Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Cục trưởng Cục Sản xuất, Bộ Nội vụ

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: II, III, IV (Đoàn Thanh Hóa)



PHAN THỊ ĐỨC

Ngày sinh: 1/1/1936

Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ : Cán bộ y tế Hải Hưng

Đại biểu Quốc hội khoá: IV (Đoàn Hải Hưng)



LÊ VĂN KHAM

Ngày sinh: 12/11/1913

Quê quán: Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ : Tổ trưởng sửa chữa máy, Nhà máy Xi măng Nghệ An

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV (Đoàn Nghệ An)



NGUYỄN TẠO

Tên thường gọi: Nguyễn Phú Doãn
Ngày sinh: 11/11/1905
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ : Thứ trưởng Bộ Nông lâm; Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, IV (Đoàn Nghệ An)

TRƯƠNG CÔNG THÂM

Ngày sinh: 6/5/1917
Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ : thợ máy Nhà máy điện Vinh,
Nghệ An. Anh hùng lao động
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: IV (Nghệ An)

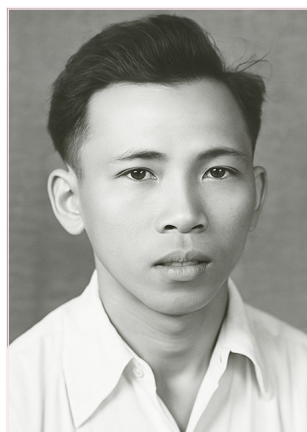
NGUYỄN HỮU THỨ

Ngày sinh: 2/01/1939
Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ : Đội trưởng sản xuất Nông trường
Tây Hiếu, Nghệ An
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: IV (Đoàn Nghệ An)



HOÀNG THỊ THỤC

Ngày sinh: 01/01/1920
Quê quán: Xã Tùng Anh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ nhiệm khoa, Quân y Viện
108 Quân đội
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: IV (Đoàn TP Hà Nội)

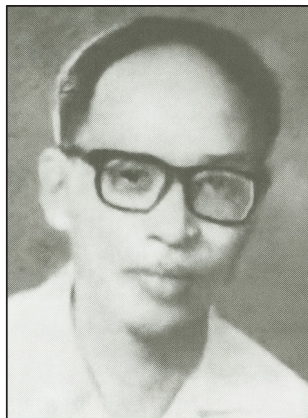


PHAN ĐÌNH TỰA

Ngày sinh: 25/11/1935
Quê quán: Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Thư ký Công đoàn Nhà máy
Supe phốt phát Lâm Thao, Vĩnh Phú
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV, IV (Đoàn Vĩnh Phú)

NGUYỄN HỮU TÙNG

Tên thường gọi: Nguyễn Hữu Dục
Ngày sinh: 01/01/1935
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Ban Chỉ huy Phà Bến Thủy,
Nghệ An. Anh hùng lao động
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: IV (Đoàn Nghệ An)



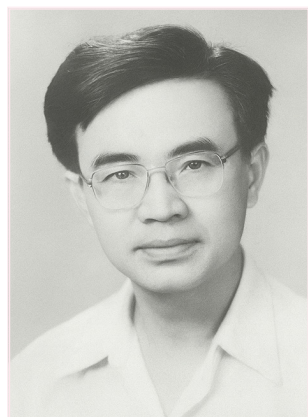
NGUYỄN VĂN CUNG

Ngày sinh: 01/01/1931

Quê quán: Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Quyền hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi

Đại biểu Quốc hội khoá: V (Đoàn Nghệ An)



PHAN ĐÌNH DIỆU

Ngày sinh: 01/01/1936

Quê quán: Xã Trung Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng phòng Toán học tính toán Ủy ban Khoa học Kỹ thuật Nhà nước

Đại biểu Quốc hội khoá: V (Đoàn Nam Hà)



PHAN THỊ ĐỨC

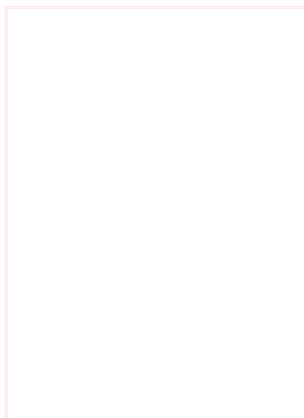
Ngày sinh: 01/01/1936

Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ: Cán bộ y tế Hải Hưng

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V (Đoàn Hải Hưng)



PHAN MỸ

Ngày sinh: 01/01/1914
Quê quán: Xã Đức Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
Nghề nghiệp, chức vụ: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn
phòng Phủ Thủ tướng
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: V Đoàn (Cao Bằng)



NGUYỄN SĨ NGỬ

Ngày sinh: 12/10/1937
Quê quán: Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Phó tiến sĩ khoa học kỹ thuật mỏ
Nghề nghiệp, chức vụ: Trợ lý giám đốc, Trưởng phòng
kỹ thuật khai thác mỏ Apatít Cam Đường, Lào Cai
Đại biểu Quốc hội khoá: V (Đoàn Lào Cai)



NGUYỄN TẠO

Tên thường gọi: Nguyễn Phú Doãn
Ngày sinh: 11/11/1905
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Nông
nghiệp Trung ương, Ủy viên Ủy ban Dự án Pháp luật
của Quốc hội
Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: I, II, IV, V, V (Đoàn Tuyên
Quang)



TRƯƠNG CÔNG THÂM

Ngày sinh: 6/5/1917

Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Công nhân kỹ thuật, Tổ trưởng sửa chữa máy tuyền bin Nhà máy điện Vinh, Nghệ An.

Anh hùng lao động

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V, V (Nghệ An)



NGUYỄN HỮU THỨ

Ngày sinh: 02/01/1939

Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường vụ Đảng ủy, Đội trưởng sản xuất Nông trường Tây Hiếu, Nghệ An

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V (Đoàn Nghệ An)



HOÀNG THỊ THỤC

Ngày sinh: 01/01/1920

Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Trung tá, Chủ nhiệm Khoa răng miệng Quân y viện 108, Hà Nội, Ủy viên Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V (Hải Hưng)



PHAN ĐÌNH TỰA

Ngày sinh: 25/11/1935

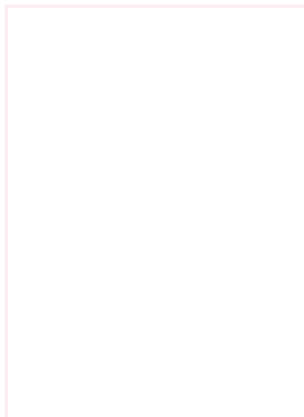
Quê quán: Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ: Thường vụ Đảng ủy, Thư ký Công đoàn Nhà máy supe phốt phát Lâm Thao, Vĩnh Phú

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Nơi làm việc: Nhà máy supe phốt phát Lâm Thao, Vĩnh Phú

Đại biểu Quốc hội khoá: III, IV, V (Đoàn Vĩnh Phú)



NGUYỄN HỮU TÙNG

Tên thường gọi: Nguyễn Hữu Dục

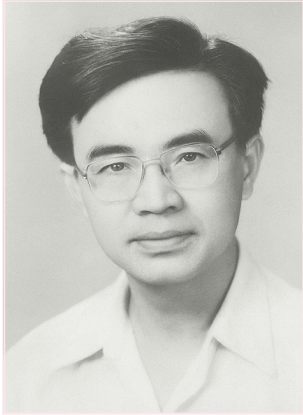
Ngày sinh: 01/01/1935

Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó Ban Chỉ huy Phà Bến Thủy, Nghệ An. Anh hùng lao động

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IV, V (Đoàn Nghệ An)



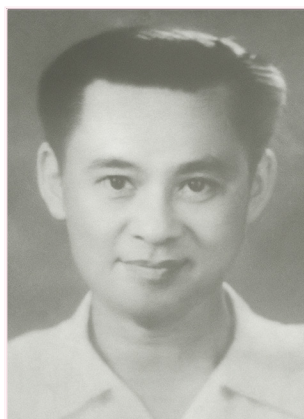
PHAN ĐÌNH DIỆU

Ngày sinh: 01/01/1936
Quê quán: Trung Lộc - Can Lộc - Hà Tĩnh (nay là xã Đồng Lộc)
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Toán học
Nghề nghiệp, chức vụ: Trưởng phòng toán học tính toán Viện khoa học Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội,
Đại biểu Quốc hội khoá: V, VI (Đoàn Thái Bình)



NGÔ BÁ THÀNH

Tên thường gọi: Phạm Thị Thanh Vân
Ngày sinh: 25/9/1931
Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Luật gia, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Dự án pháp luật của Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội trí thức yêu nước,
Đại biểu Quốc hội khoá: VI



NGUYỄN ĐÌNH TÚ

Ngày sinh: 1/10/1932

Quê quán: Xã Song Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Nghệ Tĩnh
(Nay là xã Trường Lưu, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó tiến sĩ Toán Lý

Nghề nghiệp, chức vụ : Chủ nhiệm UB KH&KT của
Quốc hội, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Ủy viên Hội
đồng Nhà nước

Nơi làm việc: Viện năng lượng nguyên tử quốc gia

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: VI, VII (Thanh Hóa)

Phụ chú: Từ trần ngày 28-6-1996 tại Hà Nội



BÀ NGÔ BÁ THÀNH

Tên thường gọi: Phạm Thị Thanh Vân

Ngày sinh: 25/9/1931

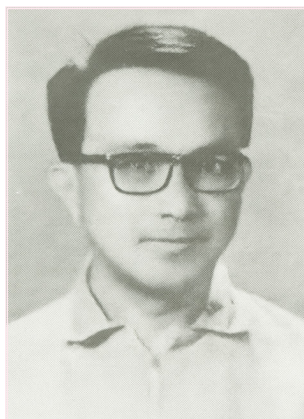
Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, tiến sĩ khoa học luật

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ủy ban Pháp luật của
Quốc hội, Ủy viên Ủy ban TWMTTQVN, Phó Chủ tịch
Hội tri thức yêu nước thành phố Hồ Chí Minh, Phó Chủ
tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Nơi làm việc: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: VI, VII (TP Hồ Chí Minh)



HÀ HỌC TRẠC

Ngày sinh: 12/10/1930

Quê quán: huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

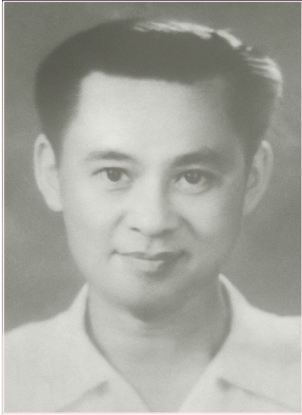
Trình độ chuyên môn: Giáo sư tiến sĩ hệ thống điện

Nghề nghiệp, chức vụ: Thư ký Ủy ban Khoa học và Kỹ
thuật của Quốc hội, Hiệu trưởng trường Đại học Bách
Khoa Hà Nội.

Nơi làm việc: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: VII (Hà Nội)



NGUYỄN ĐÌNH TÚ

Ngày sinh: 1/10/1932

Quê quán: Xã Song Lộc, huyện Can Lộc , Nghệ Tĩnh
(Nay là xã Trường Lưu, Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó tiến sĩ toán lý

Nghề nghiệp, chức vụ : Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật của Quốc hội, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Viện trưởng Viện năng lượng nguyên tử quốc gia, Ủy viên Hội đồng Nhà nước

Nơi làm việc: Viện năng lượng nguyên tử quốc gia

Là đảng viên: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: VI, VII, VIII

Phụ chú: Từ trần ngày 28-6-1996 tại Hà Nội



ĐẶNG QUỐC TIẾN

Ngày sinh: 14/4/1947

Quê quán: xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Yên Hòa, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Nông nghiệp

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó bí thư thường trực Tỉnh ủy Bắc Thái

Nơi làm việc: Tỉnh ủy Bắc Thái

Là đảng viên: Đảng viên ĐCS Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: VIII, IX.



TRẦN CHU TOÀN

Ngày sinh: 19/8/1948

Quê quán: xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó giám đốc Sở Giao thông vận tải và Bưu điện tỉnh Gia Lai

Nơi làm việc: Sở Giao thông vận tải và Bưu điện tỉnh Gia Lai

Là đảng viên: Đảng viên ĐCS Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IX



LÊ XUÂN TÙNG

Ngày sinh: 26/2/1936

Quê quán: Xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Sơn Lễ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương ĐCSVN, Phó Bí thư thường trực Thành ủy thành phố Hà Nội

Nơi làm việc: Thành ủy thành phố Hà Nội

Là đảng viên: Đảng viên ĐCS Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: IX

Phụ chú: Tháng 5-1996 được bầu làm Bí thư Thành ủy. Tại Đại hội VIII ngày 28-6-1996 được bầu làm Ủy viên Bộ Chính trị BCH Trung ương ĐCSVN



LINH MỤC VƯƠNG ĐÌNH ÁI

Ngày sinh: 11/11/1911
Tôn giáo: Thiên chúa giáo
Quê quán: Xã Liên Minh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Linh mục, Chánh xứ
Nghề nghiệp, chức vụ: Linh mục, Chánh xứ Yên Đại,
Nghị Phú, TP. Vinh, Chủ tịch Ủy ban Đoàn kết công giáo
Việt Nam
Nơi làm việc: Xứ Yên Đại, Nghị Phú, TP. Vinh
Đại biểu Quốc hội khoá: X



PHẠM HUY CHƯƠNG

Ngày sinh: 10/8/1944
Tôn giáo: Không
Quê quán: Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Hương Đô, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học Quân sự
Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu tướng, Chỉ huy trưởng Bộ
chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên - Huế
Nơi làm việc: Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên - Huế
Đại biểu Quốc hội khoá: X



TRỊNH HỒNG DƯƠNG

Ngày sinh: 16/8/1938
Quê quán: Xã Đức Tùng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Phó Tiến sĩ Luật học
Nghề nghiệp, chức vụ: Chánh án Tòa án nhân dân tối cao
Nơi làm việc: Tòa án nhân dân tối cao
Đại biểu Quốc hội khoá: X



TRẦN BẢO GIỐC

Ngày sinh: 1/5/1936

Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Nghề nghiệp, chức vụ : Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Tổng Công ty máy và Thiết bị công nghiệp, Ủy viên Ủy
ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội

Nơi làm việc: Tổng Công ty máy và Thiết bị công
nghiệp

Đại biểu Quốc hội khoá: X



PHẠM MINH HÀ

Ngày sinh: 8/10/1943

Quê quán: Xã Cẩm Nhung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà
Tĩnh (Nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Phó tiến sĩ, Nhà
giáo ưu tú

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó hiệu trưởng Trường Đại học
Bách khoa Hà Nội, Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục,
Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội

Nơi làm việc: Trường đại học Bách Khoa Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: X



NGUYỄN XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh: 23/9/1937

Quê quán: Xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà
Tĩnh (Nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ cao cấp Y học cổ truyền

Nghề nghiệp, chức vụ: Thầy thuốc ưu tú, Phó Chủ tịch
Trung ương Hội Y học dân tộc cổ truyền Việt Nam, Phó
Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị, Ủy viên Ủy ban Về các
vấn đề xã hội của Quốc hội

Nơi làm việc: Bệnh viện Hữu nghị

Đại biểu Quốc hội khoá: X



VÕ HỮU LỘC

Ngày sinh: 27/6/1948

Quê quán: Xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Cẩm Lạc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hoá Silicat

Nghề nghiệp, chức vụ: Giám đốc Công ty kính Đáp cầu tỉnh Bắc Ninh

Nơi làm việc: Giám đốc Công ty kính Đáp cầu tỉnh Bắc Ninh

Đại biểu Quốc hội khoá: X



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964

Quê quán: Phường Bắc Hà, thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Thẩm phán Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá, Ủy viên Ủy ban pháp luật của Quốc hội

Nơi làm việc: Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá

Đại biểu Quốc hội khoá: X



NGÔ BÁ THÀNH

Tên thường gọi: Phạm Thị Thanh Vân

Ngày sinh: 25/9/1931

Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ tịch Hội luật gia Việt Nam, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt Nam, Ủy viên BCHTW Hội LHPNVN.

Nơi làm việc: Hội luật gia Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: X



HÀ HỌC TRẠC

Ngày sinh: 12/10/1930

Quê quán: Xã Đức Vĩnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Phó Tiến sĩ Hệ thống
điện

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Liên hiệp Các Hội khoa
học và kỹ thuật Việt Nam, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy
ban TWMTTQVN, Ủy viên Ủy ban Khoa học, Công
nghệ và Môi trường của Quốc hội

Nơi làm việc: Liên hiệp Các Hội khoa học và kỹ thuật
Việt Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: X



MAI ANH

Ngày sinh: 18/10/1946
Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ
Nghề nghiệp, chức vụ : Chủ tịch Hội Tin học - Viên thông
Hà Nội, Giám đốc Trung tâm Tin học Bộ Khoa học -
Công nghệ, Ủy viên Chủ tịch đoàn các Hội Khoa học kỹ
thuật Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và
Môi trường của Quốc hội
Nơi làm việc: Bộ Khoa học - Công nghệ
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



TRẦN KHÁNH CHƯƠNG

Ngày sinh: 14/8/1943
Quê quán: xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học Mỹ thuật
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo
dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội,
Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ khối Tư tưởng Trung
ương, Bí thư Đảng đoàn, Tổng thư ký Hội Mỹ thuật Việt
Nam
Nơi làm việc: Hội Mỹ thuật Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



LƯƠNG PHAN CỪ

Ngày sinh: 10/1/1950
Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chính trị: Cao cấp
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Nghề nghiệp, chức
vụ : Phó chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của
Quốc hội, Thư ký kỳ họp Quốc hội
Nơi làm việc: Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

Ngày sinh: 15/7/1954

Quê quán: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Thành ủy viên; Ủy viên Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội, Phó trưởng đoàn ĐBQH chuyên trách thành phố Hà Nội

Nơi làm việc: Văn phòng Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



TRẦN THU HÀ

Tên thường gọi: Trần Thu Bạch Hà

Ngày sinh: 12/11/1949

Quê quán: xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sỹ Nghệ thuật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Nhà giáo Nhân dân; Anh hùng Lao động; Giám đốc Nhạc viện Hà Nội

Nơi làm việc: Nhạc viện Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



TRẦN THỊ THANH HUYỀN

Ngày sinh: 14/5/1967

Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Âm nhạc

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Giáo viên Trường Trung học VHNT Thanh Hoá

Nơi làm việc: Trường Trung học VHNT Thanh Hoá

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



ĐẶNG NHƯ LỢI

Ngày sinh: 10/2/1948

Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ điện

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội,
35 Ngô Quyền, Tp.Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



ƯƠNG CHU LƯU

Ngày sinh: 20/7/1955

Quê quán: Xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chính trị: Cao cấp

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW

Đảng; Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Ủy viên BCH Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam

Nơi làm việc: Bộ Tư pháp

Đại biểu Quốc hội khoá: XI



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964

Quê quán: Phường Bắc Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Phó Chánh án Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá

Nơi làm việc: Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá

Đại biểu Quốc hội khoá: IX, X, XI



VÕ HỒNG PHÚC

Ngày sinh: 19/10/1945
Quê quán: Xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Nơi làm việc: Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



LÊ ĐỨC THUÝ

Ngày sinh: 30/6/1948
Quê quán: Xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Sơn Tiến, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chính trị: Cao cấp
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kinh tế học
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Nơi làm việc: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



NGUYỄN THỊ HỒNG VY

Ngày sinh: 16/7/1962
Quê quán: Xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Toán
Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường Cao đẳng Sư phạm Sơn La, Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng
Nơi làm việc: Trường Cao đẳng Sư phạm Sơn La
Đại biểu Quốc hội khoá: XI



LƯƠNG PHAN CỪ

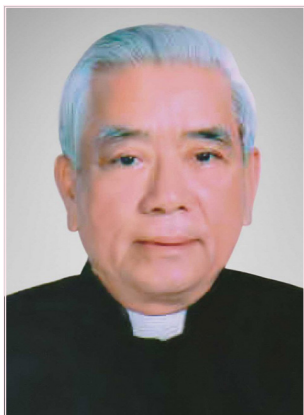
Ngày sinh: 10/1/1950

Quê quán: xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội, Ủy viên Đoàn thư ký kỳ họp, Chủ tịch nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Mông Cổ; Ủy viên BCH Tổng liên đoàn lao động Việt Nam

Nơi làm việc: Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội, 35 Ngô Quyền, Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII



TRẦN MẠNH CƯỜNG

Ngày sinh: 25/10/1942

Quê quán: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân giáo khoa triết, Đại học thần học tôn giáo

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội; Chủ tịch Ủy ban đoàn kết công giáo tỉnh, linh mục công giáo, Chánh xứ Đoàn kết

Nơi làm việc: Ủy ban đoàn kết công giáo tỉnh Đăk Lăk

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



TRẦN VĂN ĐỘ

Tên thường gọi: Trần Thọ Độ

Ngày sinh: 20/10/1954

Quê quán: Xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sỹ luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Thiếu tướng, Ủy viên Ban cán sự Đảng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án quân sự Trung ương

Nơi làm việc: Tòa án quân sự Trung ương,

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



PHAN XUÂN DŨNG

Ngày sinh: 20/5/1960

Quê quán: Xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ khoa học (Chuyên ngành cơ khí chế tạo máy)

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội.

Nơi làm việc: Ủy ban KHCN&MT

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN VINH HÀ

Ngày sinh: 1/8/1960

Quê quán: Xã Trung Lương, Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là phường Bắc Hồng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng Đảng, Cử nhân luật, Kỹ sư Thủy lợi.

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên chuyên trách Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, 35 Ngô Quyền, Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN THỊ THU HÀ

Ngày sinh: 3/2/1973

Quê quán: Xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đông Kinh, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ sinh học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Giảng viên Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Gia Lai

Nơi làm việc: Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Gia Lai

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



PHAN TRỌNG KHÁNH

Ngày sinh: 25/8/1954

Quê quán: Xã Xuân Đan, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp II
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội; Giám đốc Sở, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Y tế; Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Khối cơ quan dân chính đảng thành phố Hải Phòng

Nơi làm việc: Sở Y tế TP Hải Phòng,

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



ĐẶNG NHƯ LỢI

Ngày sinh: 10/2/1948

Quê quán: Xã Bùi Xá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ điện

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội
- 35 Ngô Quyền, Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII



ƯƠNG CHU LƯU

Ngày sinh: 20/7/1955

Quê quán: Xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Luật học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban chấp hành TW

Đảng; Phó Chủ tịch Quốc hội

Nơi làm việc: Văn phòng Quốc hội, 37 Hùng Vương, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Ngày vào đảng: 3/12/1983

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII



NGÔ ĐỨC MẠNH

Ngày sinh: 1/10/1960

Quê quán: Xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Hương Phố, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Thành viên Đoàn thư ký kỳ họp; Ủy viên Ban Chấp hành Hội luật gia Việt Nam, Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam

Nơi làm việc: Văn phòng Quốc hội, 37 Hùng Vương - Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964

Quê quán: Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ luật

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Thành viên Đoàn thư ký kỳ họp

Nơi làm việc: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI, XII



ĐẶNG THỊ NGA

Ngày sinh: 20/6/1969

Quê quán: Huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học ngành lưu trữ và quản trị văn phòng

Nghề nghiệp, chức vụ : Huyện Ủy viên, Bí Thư chi bộ, Chủ tịch LĐLĐ huyện Cát Tiên

Nơi làm việc: Liên đoàn Lao động huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



HÒ TRỌNG NGŨ

Tên thường gọi: Hoàng Trọng

Ngày sinh: 12/1/1958

Quê quán: Xã Đại Nài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sĩ Luật học

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên thường trực Ủy ban Quốc
phòng và An ninh của Quốc hội,

Nơi làm việc: Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc
hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



TRẦN ĐÌNH NHÃ

Ngày sinh: 18/1/1955

Quê quán: huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chính trị: Cao cấp lý luận chính trị

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Quốc
phòng và An ninh của Quốc hội; Thiếu tướng an ninh
nhân dân; Ủy viên thường vụ - Trung ương Hội luật gia
Việt Nam.

Nơi làm việc: 37 Hùng Vương, quận Ba Đình, tp Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



NGUYỄN VĂN PHÚC

Ngày sinh: 23/2/1955

Quê quán: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà
Tĩnh (Nay là xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật, Cử nhân kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế
của Quốc hội, Thành viên Đoàn thư ký kỷ họp; Phó chủ
tịch Hội hữu nghị Việt Anh.

Nơi làm việc: Ủy ban kinh tế của Quốc hội, 37 Hùng
Vương, tp Hà Nội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XII



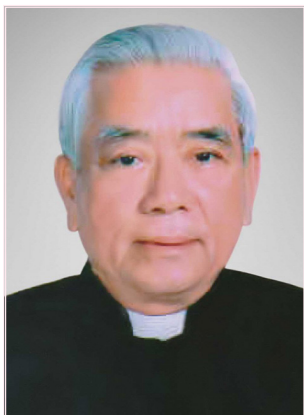
VÕ HỒNG PHÚC

Ngày sinh: 19/10/1945
Quê quán: xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW
Đảng; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư
Nơi làm việc: Bộ Kế hoạch và đầu tư
Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII



VÕ TRỌNG VIỆT

Ngày sinh: 10/9/1957
Quê quán: Xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Cử nhân quân sự
Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và
An ninh của Quốc hội; Thiếu tướng, Bí thư Đảng ủy,
Chính ủy Bộ đội biên phòng
Nơi làm việc: Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng
Đại biểu Quốc hội khoá: XII



LINH MỤC TRẦN MẠNH CƯỜNG

Ngày sinh: 25/10/1942

Tôn giáo: Công giáo

Quê quán: huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Triết Đông phương

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQVN, Phó Chủ tịch Ủy ban đoàn kết Công giáo Việt Nam, Linh mục quản xứ Giáo xứ Đoàn Kết, Ủy viên Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội

Nơi làm việc: Nhà thờ Đoàn Kết, xã Hòa Khánh, TP.

Buôn Mê Thuật, Đắc Lắc

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIII



TRẦN VĂN ĐỘ

Ngày sinh: 20/10/1954

Quê quán: Xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Trung tướng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án Quân sự Trung ương, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội

Nơi làm việc: Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án Quân sự Trung ương

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



PHAN XUÂN DŨNG

Ngày sinh: 20/5/1960

Quê quán: Xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ khoa học (chuyên ngành cơ khí chế tạo máy)

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW Đảng; Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội , Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban KHCN&MT Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



NGUYỄN VINH HÀ

Ngày sinh: 1/8/1960

Quê quán: Xã Trung Lương, Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường Bắc Hồng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng Đảng, Cử nhân Luật, Kỹ sư Thủy lợi

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII.



NGUYỄN CÔNG HỒNG

Ngày sinh: 15/8/1961

Quê quán: Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Luật thương mại và Công ty

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, 37 Hùng Vương, Ba Đình, Tp.Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



UÔNG CHU LƯU

Ngày sinh: 20/7/1955

Quê quán: Xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Luật học

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW

Đảng; Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội; Chủ tịch Ủy ban hòa bình Việt Nam

Nơi làm việc: Văn phòng Quốc hội, 37 Hùng Vương, Ba Đình, Hà Nội.

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII, XIII



NGÔ ĐỨC MẠNH

Ngày sinh: 1/10/1960

Quê quán: Xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Hương Phố, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Ủy viên Đoàn thư ký kỳ họp Quốc hội, Thành viên Ban chỉ đạo Nhà nước về thông tin đối ngoại.

Nơi làm việc: Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964

Quê quán: Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Thành viên Đoàn thư ký kỳ họp Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, 37 Hùng

Vương, Ba Đình, Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI, XII, XIII



HỒ TRỌNG NGŨ

Tên thường gọi: Hoàng Trọng

Ngày sinh: 12/1/1958

Quê quán: Xã Đại Nài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sỹ Luật học

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, Thành viên Đoàn thư ký kỳ họp, Ủy viên Trung ương Hội Luật gia Việt Nam

Nơi làm việc: Ủy ban Quốc phòng và an ninh QH

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



TRẦN ĐÌNH NHÃ

Ngày sinh: 18/1/1955

Quê quán: Xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Thạch Khê, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sỹ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ : Thiếu tướng, Phó Chủ nhiệm Ủy
ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc
hội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



BÙI ĐỨC PHÚ

Ngày sinh: 6/7/1956

Quê quán: Xã Thuận Lộc, TX Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là phường Nam Hồng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên
khoa II chuyên ngành Ngoại Tim Mạch

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy, Giám đốc
Bệnh viện Trung ương Huế, Ủy viên Ủy ban Khoa học,
Công nghệ và Môi trường của Quốc hội

Nơi làm việc: Bệnh viện Trung ương Huế

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



NGUYỄN ĐỨC THANH

Ngày sinh: 3/7/1962

Quê quán: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Toán học

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng
nhân dân tỉnh; Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh
Thuận khoá XIII

Nơi làm việc: Tỉnh ủy Ninh Thuận

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



HÀ HUY THÔNG

Ngày sinh: 12/6/1957

Quê quán: Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Cẩm Hưng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý công; Cử nhân Ngoại giao, Quản lý hành chính cao cấp

Nghề nghiệp, chức vụ : Phó chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Đại sứ, Ủy viên Tổ chức Nghĩ sĩ hữu nghị của Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Hà Lan

Nơi làm việc: Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội,
Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



TRẦN ĐÌNH THU

Ngày sinh: 19/8/1959

Quê quán: Xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Yên Hòa, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân An ninh

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban thường vụ tỉnh ủy; Đại tá, Giám đốc Công an tỉnh Gia Lai, Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội

Nơi làm việc: Công an tỉnh Gia Lai
Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



NGUYỄN HỮU THUẬN

Tên thường gọi: Thuận Hữu

Ngày sinh: 12/9/1958

Quê quán: Xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Cổ Đạm, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học Ngữ văn, Cử nhân chính trị, Thạc sỹ Xây dựng Đảng

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW Đảng, Nhà báo, Nhà báo, Bí thư Đảng uỷ, Tổng biên tập Báo nhân dân, Chủ tịch Hội nhà báo Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội

Nơi làm việc: Báo Nhân dân
Đại biểu Quốc hội khoá: XIII



NGUYỄN THANH THỤY

Ngày sinh: 9/7/1962

Quê quán: Xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý giáo dục

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Định khóa XIII, Ủy viên Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội, Nơi làm việc: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Bình Định

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



NGUYỄN THỊ KIM TIẾN

Ngày sinh: 1/8/1959

Giới tính: Nữ

Quê quán: Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Cẩm Hưng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư, Tiến sỹ Y khoa, Bác sỹ, Thầy thuốc nhân dân

Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Ban chấp hành TW Đảng; Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ khối cơ quan Trung ương, Bí thư Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế, Bí thư Đảng uỷ Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Y tế

Nơi làm việc: Bộ Y tế

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



VÕ TRỌNG VIỆT

Ngày sinh: 10/9/1957

Quê quán: Xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cao cấp Quân sự

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban chấp hành TW Đảng; Ủy viên quân ủy Trung ương; Tư lệnh biên phòng; Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội

Nơi làm việc: Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng - Số 4 Đỉnh Công Tráng, Hà Nội

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII



NGUYỄN CHÍ DŨNG

Ngày sinh: 5/8/1960

Quê quán: Xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản lý Kinh tế, Đại học Giao thông

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nơi làm việc: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Đoàn ĐBQH: Quảng Trị

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



PHAN XUÂN DŨNG

Ngày sinh: 20/5/1960

Quê quán: Xã Đại Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ khoa học (cơ khí chế tạo máy)

Nghề nghiệp, chức vụ (Hiện nay): Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Nga; Phó Chủ tịch Tổng hội Cơ khí Việt Nam

Nơi làm việc: Liên hiệp các Hội KH&KT VNĐoàn

ĐBQH: Ninh Thuận

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIV



TRẦN HỒNG HÀ

Ngày sinh: 19/4/1963

Quê quán: Xã Kim Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Trường Lưu, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành Tổ chức, quản lý khai thác khoáng sản, Đại học Mỏ Mátxcova

Nghề nghiệp, chức vụ (Hiện tại): Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Bí thư Ban cán sự Đảng, Bí thư Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nơi làm việc: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đoàn ĐBQH: Bà Rịa - Vũng Tàu

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



NGUYỄN VINH HÀ

Ngày sinh: 1/8/1960

Quê quán: Phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường Bắc Hồng, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Xây dựng Đảng, Kỹ sư Thủy lợi, Cử nhân Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Xi-lô-vakia

Nơi làm việc: Ủy ban KH-CN&MT của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Kon Tum

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIV



LÊ THU HÀ

Ngày sinh: 26/11/1968

Quê quán: Xã Sơn An, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Sơn Tiến, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Chính sách công (MPP), Cử nhân Khoa học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Hoa Kỳ

Nơi làm việc: Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Lào Cai

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



NGUYỄN CÔNG HÙNG

Ngày sinh: 15/8/1961

Quê quán: Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam Bê-larút, Ủy viên BCH Đảng bộ Cơ quan Văn phòng Quốc hội,

Nơi làm việc: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Đồng Nai

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII, XIV



NGUYỄN QUỐC KHÁNH

Ngày sinh: 2/9/1960

Quê quán: Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư Địa Vật lý Dầu khí

Đoàn ĐBQH: Quảng Nam

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV

Phụ chú: Tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của ĐBQH theo Nghị quyết số 457/NQ-UBTVQH14 ngày 8/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội



ĐẶNG QUỐC KHÁNH

Ngày sinh: 2/9/1976

Quê quán: Xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý Đô thị và Công trình

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang, Ủy viên Ủy ban Tài chính và ngân sách của Quốc hội

Nơi làm việc: Tỉnh ủy Hà Giang

Đoàn ĐBQH: Hà Giang

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



PHAN VIẾT LƯỢNG

Ngày sinh: 1/2/1967

Quê quán: Xã Hộ Độ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Chính trị học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Séc, Ủy viên Ban Thường vụ,

Nơi làm việc: Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Bình Phước

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV



UÔNG CHU LƯU

Ngày sinh: 20/7/1955

Quê quán: Xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Đan Hải, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Campuchia

Nơi làm việc: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa

Đoàn ĐBQH: Thanh Hoá

Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XII, XIII, XIV



NGÔ ĐỨC MẠNH

Ngày sinh: 1/10/1960

Quê quán: Xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Hương Phố, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Liên bang Nga

Nơi làm việc: Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga

Đoàn ĐBQH: Bình Thuận

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIV



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964

Quê quán: Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm nữ nghị sĩ Việt Nam, Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Ba Lan

Nơi làm việc: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Thái Nguyên

Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI, XII, XIII, XIV



NGUYỄN HỮU THUẬN

Tên thường gọi: Thuận Hữu

Ngày sinh: 12/9/1958

Quê quán: Xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Cổ Đạm, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Chính trị học

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên BCH Trung ương Đảng,
Chủ tịch Hội nhà báo Việt Nam, Tổng biên tập Báo Nhân
dân, Ủy viên Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội

Nơi làm việc: Báo Nhân dân

Đoàn ĐBQH: TP Hải Phòng

Đại biểu Quốc hội khoá: XIII, XIV



VÕ TRỌNG VIỆT

Ngày sinh: 10/9/1957

Quê quán: Xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quân sự

Nghề nghiệp, chức vụ (Hiện tại): Ủy viên Ban Chấp
hành Trung ương Đảng, Thượng tướng, Ủy viên Đảng
đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội,
Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc
hội, Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Cuba

Nơi làm việc: Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc
hội

Đoàn ĐBQH: Lạng Sơn

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIV



THÁI QUỲNH MAI DUNG

Ngày sinh: 20/7/1955

Ngày sinh: 15/5/1977

Quê quán: Xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội

Nơi làm việc: Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Phú Thọ

Đại biểu Quốc hội khoá: XV



NGUYỄN CHÍ DŨNG

Ngày sinh: 5/8/1960

Quê quán: Xã Mai Phụ, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Mai Phụ, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành giao thông;

Tiến sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế

Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Nơi làm việc: Văn phòng Chính phủ, số 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội

Đoàn ĐBQH: Quảng Trị

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



PHAN XUÂN DŨNG

Ngày sinh: 20/5/1960

Quê quán: Xã Can Lộc, Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành khoa học chuyên ngành cơ khí chế tạo máy

Nghề nghiệp, chức vụ: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội
Nơi làm việc: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

Đoàn ĐBQH: Khánh Hoà

Đại biểu Quốc hội khoá: XII, XIII, XIV, XV



TRẦN THỊ NHỊ HÀ

Ngày sinh: 25/11/1973
Quê quán: Xã Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Bác sĩ đa khoa, Cử nhân luật, Cử nhân ngôn ngữ Anh; Tiến sĩ chuyên ngành y học
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội
Nơi làm việc: Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội
Đoàn ĐBQH: TP Hà Nội
Đại biểu Quốc hội khoá: XV



NGUYỄN THỊ PHÚ HÀ

Ngày sinh: 17/3/1972
Quê quán: Xã Cổ Đạm, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội
Nơi làm việc: Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội (Số 1, đường Độc lập, TP. Hà Nội)
Đoàn ĐBQH: Phú Thọ
Đại biểu Quốc hội khoá: XV



LÊ THỊ HÀ

Ngày sinh: 26/11/1968
Quê quán: Xã Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tiếng nước ngoài; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý chính sách công
Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Ủy viên là ĐBQH hoạt động kiêm nhiệm tại Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội
Nơi làm việc: Văn phòng Quốc hội
Đoàn ĐBQH: Lào Cai
Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



TRẦN THỊ THU HẰNG

Ngày sinh: 11/3/1982

Quê quán: Xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn, Đại học ngôn ngữ Anh, Thạc sĩ Chính sách công

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chánh Văn phòng Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng; Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội

Nơi làm việc: Sở SVHTT&DL tỉnh Lâm Đồng

Đoàn ĐBQH: Lâm Đồng

Đại biểu Quốc hội khoá: XV



ĐẶNG QUỐC KHÁNH

Ngày sinh: 2/9/1976

Quê quán: Xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh)

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ quản lý đô thị, công trình

Nghề nghiệp, chức vụ: Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nguyên Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Đoàn ĐBQH: Hà Giang

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV

Phụ chú: Ngày 13/8/2024, UBTVQH đã ban hành Nghị quyết số 1139/NQ-UBTVQH15 về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Đặng Quốc Khánh.



PHAN VIỆT LƯỢNG

Ngày sinh: 1/2/1967

Quê quán: Phường Trần Phú, Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành sư phạm Toán; Thạc sĩ chuyên ngành chính trị học

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội; Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Xlôvackia

Nơi làm việc: Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội

Đoàn ĐBQH: Đồng Nai

Đại biểu Quốc hội khoá: XIV, XV



NGUYỄN TIẾN NAM

Ngày sinh: 26/10/1967
Quê quán: Xã Yên Hòa, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành cảnh sát kinh tế; Tiến sĩ chuyên ngành luật
Nghề nghiệp, chức vụ: Thiếu tướng, Viện trưởng Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội
Nơi làm việc: Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an,
Đoàn ĐBQH: Quảng Trị
Đại biểu Quốc hội khoá: XV



NGUYỄN THỊ TUYẾT NGA

Ngày sinh: 26/4/1971
Quê quán: Xã Hương Bình, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ chuyên ngành Ngữ văn
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội
Nơi làm việc: Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội
Đoàn ĐBQH: Quảng Trị
Đại biểu Quốc hội khoá: XI, XV



LÊ THỊ NGA

Ngày sinh: 20/12/1964
Quê quán: Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành luật
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội; Phó Chủ tịch Thường trực Nhóm nữ nghị sĩ Việt Nam
Nơi làm việc: Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội
Đoàn ĐBQH: Ninh Bình
Đại biểu Quốc hội khoá: X, XI, XII, XIII, XIV, XV



PHẠM TRƯỜNG SƠN

Ngày sinh: 27/12/1967

Quê quán: Xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành quân sự
Nghề nghiệp, chức vụ: Trung tướng, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội khóa XV

Nơi làm việc: Bộ Quốc phòng

Đoàn ĐBQH: Thành phố Huế

Đại biểu Quốc hội khóa: XV



ĐẶNG HỒNG SỸ

Ngày sinh: 20/1/1976

Quê quán: Xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành báo chí;
Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh

Nghề nghiệp, chức vụ: Phó Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội

Nơi làm việc: Tỉnh ủy Lâm Đồng

Đoàn ĐBQH: Lâm Đồng

Đại biểu Quốc hội khóa: XV



PHẠM ĐÌNH THANH

Ngày sinh: 10/9/1967

Quê quán: Xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành luật; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý công

Nghề nghiệp, chức vụ: Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Quảng Ngãi, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội

Nơi làm việc: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Quảng Ngãi

Đoàn ĐBQH: Quảng Ngãi

Đại biểu Quốc hội khóa: XV



TRẦN CẨM TÚ

Ngày sinh: 25/8/1961
Quê quán: Xã Hương Sơn , Hà Tĩnh
Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành lâm nghiệp;
Tiên sĩ chuyên ngành nông nghiệp
Nghề nghiệp, chức vụ : Ủy viên Bộ Chính trị, Thường
trực Ban Bí thư, Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung
ương; Phó Trưởng Ban chỉ đạo trung ương về phòng,
chống tham nhũng, tiêu cực
Nơi làm việc: Văn phòng Trung ương Đảng
Đoàn ĐBQH: Lào Cai
Đại biểu Quốc hội khoá: XV



LÊ QUANG TÙNG

Ngày sinh: 30/10/1971
Quê quán: xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(Nay là xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh)
Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành cơ khí giao
thông, ngoại ngữ (tiếng Anh)
Nghề nghiệp, chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung
ương Đảng, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn
phòng Quốc hội, Ủy viên Hội đồng Bầu cử quốc gia
Nơi làm việc: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, Ba
Đình, Hà Nội
Đoàn ĐBQH: Quảng Trị
Đại biểu Quốc hội khoá: XV

PHẦN IV



**MỘT SỐ HÌNH ẢNH CỦA
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
HÀ TĨNH QUA CÁC THỜI KỲ**



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm cùng Tổng Bí thư Tô Lâm, nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cùng các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá VIII chụp ảnh lưu niệm với đồng bào Cử tri tại tiếp xúc cử tri ở xã Hương Liên, huyện Hương Khê ngày 26/4/2014.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá IX chụp ảnh lưu niệm với với Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá X tiếp xúc cử tri tại Hà Tĩnh ngày 30/10/2000.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá X chụp ảnh lưu niệm với với Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An, Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XI chụp ảnh lưu niệm với với Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XI chụp ảnh lưu niệm nhân tổng kết nhiệm kỳ ngày 14/03/2007.



Ông Lê Mạnh Hùng, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh khoá XI, phát biểu tại Quốc hội về vấn đề pháp luật.



Ông Nguyễn Đình Hương, đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh khoá XI,
phát biểu tại Quốc hội về vấn đề Y tế.



Bà Nguyễn Thị Vân, đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh khoá XII,
phát biểu tại Quốc hội về vấn đề văn hoá.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XII chụp ảnh lưu niệm với
Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng,
Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm nhân dịp kỷ niệm
65 năm Quốc hội Việt Nam và tổng kết nhiệm kỳ Quốc hội khoá XII.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XIII chụp ảnh lưu niệm với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng tiếp xúc cử tri tại xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XIV chụp ảnh lưu niệm với với Phó Chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu.



Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh cùng Tổng Công ty 319 - Bộ Quốc phòng tổ chức trao tặng 350 triệu đồng cho Quỹ Vì người nghèo tỉnh.



Các đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm nhân dịp kỷ niệm 70 năm Quốc hội Việt Nam.



Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em giai đoạn 2015 - 2019.



. Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh khoá XIV tiếp xúc cử tri tại thị xã Kỳ Anh ngày 17/4/2019.



Các đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh khoá XV bấm nút biểu quyết



. Đại biểu Trần Đình Gia đóng góp ý kiến về dự thảo sửa đổi Hiến pháp tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.



Đại biểu Bùi Thị Quỳnh Thơ phát biểu góp ý các nội dung góp phần tăng cường hiệu lực và tính khả thi của các dự án Luật tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.



Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Hà Tĩnh tặng quà cho các bệnh nhân tại Khoa nhi Bệnh viện phục hồi chức năng.



Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Hà Tĩnh trao biểu trưng hỗ trợ xây dựng nhà cho hộ gia đình ông Nguyễn Đình Nông ở thôn Kim Thủy, xã Kim Hoa.



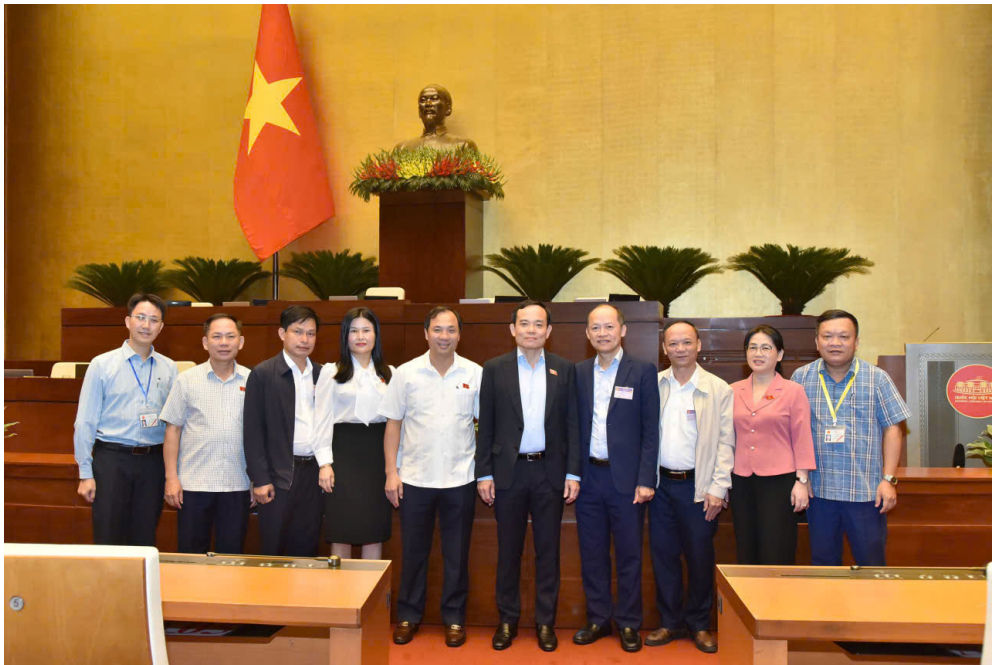
. Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ tại cuộc gặp mặt nhân kỷ niệm 80 năm quốc hội Việt Nam.



Lãnh đạo tỉnh và các đại biểu Quốc hội, cán bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh chụp ảnh lưu niệm với Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính bên lễ kỷ họp Quốc hội.



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn chụp ảnh với chụp ảnh với các cán bộ phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh



Lãnh đạo tỉnh và các đại biểu Quốc hội, cán bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh chụp ảnh lưu niệm với Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang bên lễ kỷ họp Quốc hội.



Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ và cán bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh thăm di tích Tàn Trào nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc hội Việt Nam.nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc hội Việt Nam.



Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Tĩnh qua các thời kỳ và cán bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh chụp ảnh lưu niệm tại Nhà Quốc hội nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc hội Việt Nam.

TÁM MƯƠI NĂM
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HÀ TĨNH
1946-2026

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRẦN ĐÌNH GIA

Tổ chức bản thảo và biên tập:
THÁI VĂN SINH
TRẦN ĐÌNH TRỌNG
NGUYỄN THỊ NGUYỆT
THÁI SƠN
QUỐC NAM
VĂN QUÝ
MAI NHUNG

Trình bày:
THẢO CHI - LINH LINH

Sửa bản in:
THÁI SƠN
Ảnh sử dụng trong sách của:
Văn Thành, Báo Hà Tĩnh và Tư liệu.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	4
PHẦN 1: QUỐC HỘI VIỆT NAM 1946-2026.	6
PHẦN 2: DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÀ TĨNH TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA XV.	20
PHẦN 3: DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI LÀ NGƯỜI HÀ TĨNH BẦU CỬ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA XV.	92
PHẦN 4: MỘT SỐ HÌNH ẢNH CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HÀ TĨNH QUÁ CÁC THỜI KỲ.	144

In 1000 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại Công ty in sách và Xây dựng Cao Minh, Lô NV9 khu
đầu giá Tứ Hiệp, Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Giấy phép xuất bản số GPXB/VHTTDL do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà
Tĩnh cấp ngày tháng 9 năm 2025. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2025.